

## CHƯƠNG TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

#### A. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian : 08h00 thứ ba, ngày 25 tháng 04 năm 2017
- Địa điểm : Hội trường Công Ty Cổ Phần Dược Becamex
- Địa chỉ : Đường NA6, KCN Mỹ Phước 2, P.Mỹ Phước, TX. Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, VN.

#### B. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG
<b>I. Thủ tục khai mạc</b>		
1	8h00 – 8h30	- Tiếp đón Đại biểu, Khách mời, quý Cổ đông; Đăng ký tham dự Đại hội; - Gửi tài liệu Đại hội, Phiếu biểu quyết.
2	8h30 – 8h35	Tuyên bố lý do. Giới thiệu Đại biểu.
3	8h35 – 8h40	Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông.
4	8h40 – 8h45	Giới thiệu và biểu quyết thông qua: Chủ tọa đoàn, Thư ký Đại hội.
<b>II. Nội dung Đại hội</b>		
1	8h45 – 9h00	- Thông qua Chương trình đại hội; - Thông qua quy chế làm việc tại đại hội.
2	9h00 – 9h10	Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2016; kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2017.
3	9h10 – 9h20	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.
4	9h20 – 9h30	Báo cáo của BKS về tình hình và kết quả hoạt động năm 2016.
5	9h30 – 10h10	<b>Chủ tọa đoàn báo cáo và thông qua:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình “Bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022” Giới thiệu các ứng cử viên HĐQT, BKS và biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên. Thông qua quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022. Cổ đông tiến hành bỏ phiếu.</li> <li>- Tờ trình “Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2016”</li> <li>- Tờ trình “Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017”</li> <li>- Tờ trình “Thông qua Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc”</li> <li>- Tờ trình “Phê duyệt thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2017”</li> <li>- Tờ trình “Lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017”</li> </ul>
6	10h10 – 10h25	Các Cổ đông thảo luận và phát biểu ý kiến.
7	10h25 – 10h50	Chủ tọa đoàn trả lời các ý kiến.
8	10h50 – 11h05	<b>Cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2016; kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2017.</li> <li>- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.</li> </ul>

		- Báo cáo của BKS về tình hình và kết quả hoạt động năm 2016. - Các tờ trình nêu trên.
9	11h05 – 11h15	- Công bố kết quả kiểm phiếu. - Thành viên HĐQT, BKS được bầu nhiệm kỳ 2017-2022 ra mắt Đại hội.
<b>III. Tổng kết Đại hội</b>		
1	11h15 – 11h25	Thư ký đọc Biên bản họp, Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản họp.
2	11h25 – 11h30	Bế mạc Đại hội.

## BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

## **TỔNG QUAN CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

### **I. THÔNG TIN CHUNG**

Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**  
Tên tiếng Anh : **BECEMEX PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY**  
Tên viết tắt : **BECEMEX PHARMA**  
Vốn điều lệ : 40.400.000.000 VNĐ (Bốn mươi tỷ, bốn trăm triệu đồng chẵn)  
Giấy chứng nhận ĐKKD số: 3700683163 - cấp ngày 12/02/2009 – Nơi cấp: Phòng ĐKKD Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Bình Dương.  
Trụ sở : Đường NA6, KCN Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.  
ĐT : 0650.3.553.326  
Fax : 0650.3.559.899  
Website : [www.becamexpharma.vn](http://www.becamexpharma.vn)  
Email : [administrator@becamexpharma.vn](mailto:administrator@becamexpharma.vn)

### **II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN**

Được đầu tư xây dựng vào năm 2007 và chính thức đi vào hoạt động sản xuất tháng 8/2009, Công ty Cổ phần Dược Becamex được thành lập trên cơ sở tiếp quản từ Công ty Cổ phần Dược và Vật tư y tế Bình Dương trước đây. Chuyên đổi môi trường hoạt động với đơn vị chủ quản đầu tư trực tiếp là Tổng Công ty Đầu tư và phát triển Công nghiệp TNHH – MTV Becamex IDC. Nhà máy Công ty Cổ phần Dược Becamex với tổng vốn đầu tư lên đến hơn 100 tỷ đồng. Đây là nhà máy Dược phẩm được đầu tư **đạt chuẩn GMP – Chuẩn về thực hành sản xuất thuốc tốt theo tiêu chuẩn của tổ chức y tế thế giới**. Với quy trình sản xuất khép kín trong điều kiện vệ sinh tuyệt đối, nhà máy luôn đảm bảo được 100% chất lượng và mức độ an toàn của sản phẩm thuốc.

Nhà máy dược phẩm Công ty Cổ phần Dược Becamex được xây dựng theo tiêu chuẩn ngành. Từ chất liệu xây dựng đến hệ thống điều hòa không khí và các thiết bị sản xuất đều phải đạt tiêu chuẩn về vệ sinh theo tiêu chuẩn cấp sạch theo tiêu chuẩn của tổ chức Y tế thế giới.

Nhà máy Dược được thành lập và đi vào hoạt động cho thấy một chiến lược đầu tư phù hợp của Becamex IDC nhằm xây dựng một mô hình Tổng Công ty đa ngành toàn diện cùng với việc nâng cao năng lực hoạt động các lĩnh vực đầu tư truyền thống. Việc thực hiện đầy mạnh các dự án an sinh xã hội như y tế, giáo dục đã cho thấy Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp TNHH – MTV Becamex IDC đang hướng đến mục tiêu xây dựng một mô hình công nghiệp - dịch vụ - đô thị bền vững phục vụ tốt nhu cầu phát triển của một thành phố mới Bình Dương trong tương lai.

### **III. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH**

- Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:
  - Sản xuất dược phẩm, vật tư y tế;
  - Sản xuất, gia công các loại thực phẩm và thực phẩm chức năng;
  - Mua bán dược phẩm, vật tư y tế, mỹ phẩm, hóa chất (không thuộc danh mục cấm), nguyên liệu phục vụ cho sản xuất dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm, các loại thực phẩm và thực phẩm chức năng;
  - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
  - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

2. Phạm vi hoạt động của Công ty là:

- Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ Công ty phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty;
- Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng Cổ đông thông qua;
- Công ty được phép hoạt động trong khuôn khổ của pháp luật và Điều lệ nhằm đạt hiệu quả kinh tế tốt nhất cho các Cổ đông.

#### IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng Cổ đông;
2. Hội đồng Quản trị;
3. Tổng Giám đốc điều hành;
4. Ban kiểm soát.

#### V. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Cổ đông	Số lượng cổ đông			Số lượng cổ phiếu			Tỷ lệ (%)		
	Cá nhân	Tổ chức	Cộng	Cá nhân	Tổ chức	Cộng	Cá nhân	Tổ chức	Cộng
Trong nước	302	6	308	1.252.400	2.770.100	4.022.500	31,00%	68,57%	99,57%
Nước ngoài	1	0	1	17.500	-	17.500	0,43%	-	0,43%

## NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dược Becamex đã được Đại Hội đồng Cổ Đông Công ty thông qua ngày 25/4/2011 và được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 sửa đổi, bổ sung lần 2 ngày 28/04/2016;
- Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-VSD ngày 25/04/2012 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam về việc ban hành Quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán;
- Căn cứ Thông báo số 473/TB-CNVSD ngày 23/03/2017 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh TPHCM;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 01/2017/BB-HĐQT ngày 28/03/2017 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1:** Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 bao gồm các nội dung sau:

1. Thời gian tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017: Ngày 25/04/2017.
2. Địa điểm tổ chức Đại hội: Hội trường Công ty CP Dược Becamex, Đường NA6, KCN Mỹ Phước II, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
3. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để tổ chức Đại hội: 05/04/2017
4. Nội dung Đại hội:
  - Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017.
  - Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017.
  - Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017.
  - Phê duyệt báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 và phân phối lợi nhuận năm 2016.
  - Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017.
  - Thông qua việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022.
  - Phê duyệt mức thù lao cho HĐQT, BKS và Ban Thư ký HĐQT năm 2017.
  - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

**Điều 2:** Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Lưu Thư ký HĐQT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN DƯỢC  
BECAMEX  
H. BẾN CÁT - T. BÌNH DƯƠNG  
NGUYỄN THÀNH TRUNG

Số: 473 /TB-CNVSD

TP.Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 03 năm 2017

### THÔNG BÁO

(Về ngày đăng ký cuối cùng và xác nhận danh sách người sở hữu chứng khoán)

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
- Các Thành viên lưu ký

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh (CNVSD) thông báo về ngày đăng ký cuối cùng như sau:

Tên Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Dược Becamex

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược Becamex

Mã chứng khoán: BCP

Mã ISIN: VN000000BCP6

Sàn giao dịch: UPCOM

Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông

Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng

Ngày đăng ký cuối cùng: 05/04/2017

Lý do và mục đích: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

- Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu – 01 quyền biểu quyết

- Thời gian thực hiện: Thông báo sau trong thư mời cổ đông, đăng tin trên Website Công ty Cổ phần Dược Becamex và phương tiện thông tin đại chúng theo quy định pháp luật.

- Địa điểm tổ chức: Hội trường Công ty Cổ phần Dược Becamex, địa chỉ: Đường NA6- KCN Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước- TX Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Nội dung họp:

- + Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017.
- + Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017;
- + Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017.
- + Phê duyệt báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 và phân phối lợi nhuận năm 2016.

1/2

- + Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2017 và phân phối lợi nhuận năm 2017.
- + Phê duyệt mức thù lao cho HĐQT, BKS và Ban Thư ký HĐQT năm 2017.
- + Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.
- + Các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

Đề nghị TVLK đối chiếu thông tin người sở hữu chứng khoán trong Danh sách do VSD lập và gửi dưới dạng chứng từ điện tử với thông tin do TVLK đang quản lý đồng thời gửi cho VSD Thông báo xác nhận (Mẫu 03/THQ) dưới dạng chứng từ điện tử để xác nhận chấp thuận hoặc không chấp thuận các thông tin trong Danh sách (Đối với các TVLK chưa hoàn tất việc kết nối hoặc bị ngắt kết nối công giao tiếp điện tử/công giao tiếp trực tuyến với VSD, đề nghị gửi Thông báo xác nhận qua email có gắn chữ ký số vào địa chỉ email [thongbaoxacnhan@vsd.vn](mailto:thongbaoxacnhan@vsd.vn) của VSD). Trường hợp không chấp thuận do có sai sót hoặc sai lệch số liệu, TVLK phải gửi thêm văn bản cho VSD /nêu rõ các thông tin sai sót hoặc sai lệch và phối hợp với VSD điều chỉnh.

**Thời hạn gửi Thông báo xác nhận: Chậm nhất vào 15h ngày 10/04/2017**

Trường hợp TVLK gửi Thông báo xác nhận chậm so với thời gian quy định nêu trên, VSD sẽ coi danh sách do VSD cung cấp cho TVLK là chính xác và đã được TVLK xác nhận. Trường hợp phát sinh tranh chấp hoặc gây thiệt hại cho người sở hữu, TVLK sẽ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các tranh chấp hoặc thiệt hại phát sinh cho người sở hữu.

Đề nghị các TVLK thông báo đầy đủ, chi tiết nội dung của thông báo này đến từng nhà đầu tư lưu ký chứng khoán nêu trên tại TVLK chậm nhất trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên thông báo của VSD.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- TCPH;
- TGD;
- KSNB, THPC;
- Lưu: VT, ĐK.(125b).



**Đỗ Thu Trang**

Bình Dương, ngày 01 tháng 04 năm 2017

## THÔNG BÁO

( V/v : Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 )

Kính gửi : - QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công Ty Cổ phần Dược Becamex đã được Đại Hội đồng Cổ Đông Công ty thông qua ngày 25/4/2011 và được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 sửa đổi, bổ sung lần 2 ngày 28/04/2016;
- Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-VSD ngày 25/04/2012 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam về việc ban hành Quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 155/TT-BTC ban hành ngày 06/10/2015 bắt đầu có hiệu lực từ 01/01/2016, hướng dẫn về việc CBTT trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính Quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2017/NQ-HDQT ngày 27/03/2017 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
- Căn cứ Thông báo số 411/TB-CNVSD ngày 17/03/2015 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh TPHCM;



Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Becamex trân trọng thông báo đến quý Cổ đông về việc tổ chức Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 như sau:

Tên chứng khoán : **Cổ phiếu Công ty Cổ Phần Dược Becamex**

- Mã chứng khoán : **BCP**
- Loại chứng khoán : **Cổ phiếu phổ thông**
- Mệnh giá : **10.000 đồng/cổ phiếu**
- Ngày đăng ký cuối cùng : **05/04/2017**

1. Thời gian tổ chức: **8h00 Thứ ba, ngày 25/04/2017**

2. Địa điểm tổ chức: Hội trường Công Ty Cổ Phần Dược Becamex

Đường NA6, KCN Mỹ Phước II, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

3. Nội dung Đại hội :

- Báo cáo của HDQT về hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017.
- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017.



- Phê duyệt báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 và phân phối lợi nhuận năm 2016.
- Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017.
- Thông qua việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022.
- Phê duyệt mức thù lao cho HĐQT, BKS và Ban Thư ký HĐQT năm 2017.
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

**4. Thành phần tham dự:** Các Cổ đông của Công ty Cổ phần Dược Becamex tại thời điểm chốt danh sách ngày **05/04/2017** hoặc người được ủy quyền tham dự.

**5. Tài liệu Đại hội:**

- Thư mời họp, mẫu giấy ủy quyền, giấy đăng ký tham dự Đại hội sẽ được gửi đến quý Cổ đông.
- Tài liệu họp Đại hội được công ty đăng tải trên website: [www.becamexpharma.vn](http://www.becamexpharma.vn) từ ngày **10/04/2017**.

**6. Đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội:**

- Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thư mời họp, Giấy CMND/Hộ chiếu. Trong trường hợp tham dự theo ủy quyền thì phải có Giấy ủy quyền hợp lệ theo mẫu của Công ty (được gửi kèm theo Thư mời họp và đăng tải trên website Công ty).
- Để việc tổ chức Đại hội đồng được chu đáo, rất mong quý Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội (HĐQT Công ty Cổ phần Dược Becamex) – ĐT: 0650.3.553.326 118 gặp Nguyễn Thị Mỹ Trinh hoặc email về địa chỉ: [duocbecamexhdqt@becamexpharma.vn](mailto:duocbecamexhdqt@becamexpharma.vn) . Thời gian đăng ký từ ngày 14/04/2017 đến hết ngày 22/4/2017.

Thông báo này thay cho Thư mời họp trong trường hợp quý Cổ đông không nhận được thư do địa chỉ không rõ ràng hoặc do thư bị thất lạc.

Trân trọng thông báo!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH




NGUYỄN THÀNH TRUNG

## THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính gửi: Cổ đông .....  
CMND/ Hộ chiếu/ ĐKKD số: .....  
Địa chỉ: .....  
Điện thoại: .....  
Số cổ phần sở hữu: .....

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược Becamex trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 với những nội dung sau:

**1. Thời gian:** 8h00 Thứ Ba, ngày 25/04/2017

**2. Địa điểm:** Hội trường Công Ty Cổ Phần Dược Becamex  
Đường NA6, KCN Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

**3. Nội dung Đại hội:**

- Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017.
- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017.
- Phê duyệt Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2016 và phân phối lợi nhuận năm 2016.
- Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017.
- Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 -2022.
- Thông qua Chủ tịch HĐQT kiêm chức danh Tổng Giám đốc.
- Phê duyệt mức thù lao HĐQT, BKS và Ban Thư ký HĐQT năm 2017.
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm soát soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

**4. Thành phần tham dự:** Cổ đông của Công ty Cổ phần Dược Becamex tại thời điểm chốt danh sách ngày 05/04/2017 hoặc người được ủy quyền tham dự.

**5. Tài liệu Đại hội:**

- Thư mời họp, mẫu giấy ủy quyền, giấy đăng ký tham dự Đại hội sẽ được gửi đến quý Cổ đông.
- Tài liệu họp Đại hội được công ty đăng tải trên website: [www.becamexpharma.vn](http://www.becamexpharma.vn) từ ngày 10/04/2017.

**6. Đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội:**

- Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thư mời họp, Giấy CMND/Hộ chiếu. Trong trường hợp tham dự theo ủy quyền thì phải có Giấy ủy quyền hợp lệ theo mẫu của Công ty (được gửi kèm theo Thư mời họp và đăng tải trên website Công ty).
- Để việc tổ chức Đại hội đồng được chu đáo, rất mong quý Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội (HĐQT Công ty Cổ phần Dược Becamex) – ĐT: 0650.3.553.326-118 gặp Nguyễn Thị Mỹ Trinh hoặc email về địa chỉ: [duocbecamexhdqt@becamexpharma.vn](mailto:duocbecamexhdqt@becamexpharma.vn). Thời gian đăng ký từ ngày 14/04/2017 đến hết ngày 22/4/2017.

Trân trọng kính mời!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

NGUYỄN THÀNH TRUNG



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**  
Đường NA6, KCN Mỹ Phước 2, P.Mỹ Phước, TX.Bến Cát, T.Bình Dương, VN  
MST: 3700683163  
Điện thoại: 0650.553326 Fax: 0650.559899  
Website: [www.becamexpharma.vn](http://www.becamexpharma.vn)

## GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính gửi: **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Họ và tên: ..... Mã số cổ đông: .....  
Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....  
Số CMND/Hộ chiếu: ..... Cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....  
Địa chỉ thường trú: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: .....

Số cổ phần sở hữu: ..... , số cổ phần được ủy quyền (nếu có): .....

Đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Dược Becamex, tổ chức ngày 25 tháng 04 năm 2017 tại địa điểm: Hội trường Công Ty Cổ Phần Dược Becamex – địa chỉ: Đường NA6, KCN Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Hình thức tham dự:   Trực tiếp      Ủy quyền   

Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự, đề nghị cổ đông điền thông tin vào Giấy ủy quyền theo mẫu và gửi về cho công ty 01 bản gốc kèm theo Giấy đăng ký tham dự.

....., Ngày .... tháng .... năm 2017

**CỔ ĐÔNG**

Ký, ghi rõ họ tên (đóng dấu nếu là tổ chức)

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Kính gửi: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

**1- BÊN ỦY QUYỀN:**

**Tên cổ đông:** .....

CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số: ..... cấp ngày: ..... tại: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Số cổ phần sở hữu: .....

**2-BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:**

Họ và tên: .....

CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số: ..... cấp ngày: ..... tại: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Hoặc ủy quyền cho một trong những thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) sau:

(Đánh dấu X vào ô vuông)

- |   |                   |
|---|-------------------|
| <input type="checkbox"/> Ông Nguyễn Thành Trung   | - Chủ tịch HĐQT   |
| <input type="checkbox"/> Ông Quảng Văn Viết cương | - Thành viên HĐQT |
| <input type="checkbox"/> Ông Giang Quốc Dũng      | - Thành viên HĐQT |
| <input type="checkbox"/> Bà Nguyễn Thị Bích Sơn   | - Thành viên HĐQT |
| <input type="checkbox"/> Ông Phan Công Lý         | - Thành viên HĐQT |

**3- NỘI DUNG ỦY QUYỀN :**

Bên nhận ủy quyền nhân danh cho Bên ủy quyền thực hiện quyền tham dự, biểu quyết, bầu cử và các quyền khác theo quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Dược Becamex được tổ chức ngày 25/04/2017 tại: Hội trường Công Ty Cổ Phần Dược Becamex - Đường NA6, KCN Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Bên ủy quyền chỉ được thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và không được ủy quyền lại cho Bên thứ ba.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Dược Becamex kết thúc.

Bên ủy quyền xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi công việc do Bên được ủy quyền thực hiện trong phạm vi ủy quyền, đồng thời cam kết không đưa ra bất kỳ khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**BÊN ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)

**ĐƠN ỨNG CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT  
NHIỆM KỲ 2017 – 2022**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dược Becamex**

Tôi tên là: .....  
CMND/ Hộ chiếu/ GĐKKD số: ..... Ngày cấp: .....  
Nơi cấp: .....  
Địa chỉ thường trú: .....  
Đơn vị Công tác: .....  
Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....  
Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần.  
(Bằng chữ: ..... cổ phần)  
Và Đại diện sở hữu: ..... cổ phần  
(Bằng chữ: ..... cổ phần) của Công ty  
Cổ phần Dược Becamex.

Đề nghị Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược Becamex cho tôi được tự đề cử, làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Dược Becamex nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Dược Becamex.

Xin trân trọng cảm ơn.

**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên. (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam.

Ngày .....tháng .....năm 2017

**Người ứng cử**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐƠN ĐỀ CỬ**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT**  
**NHIỆM KỲ 2017 – 2022**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dược Becamex**

Họ tên cổ đông: .....  
CMND/ Hộ chiếu/ GĐKKD số:..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Người đại diện theo pháp luật (nếu có): .....  
Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần.  
(Bằng chữ: ..... cổ phần).

Đề nghị Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dược Becamex cho tôi/ Công ty tôi đề cử:  
Ông/Bà: .....  
CMND/ Hộ chiếu số: .....  
Ngày cấp: .....  
Nơi cấp: .....  
Địa chỉ thường trú: .....

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Dược Becamex nhiệm kỳ 2017 – 2022 tại kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên 2017 của Công ty Cổ phần Dược Becamex.

Xin trân trọng cảm ơn.

**Hồ sơ ứng cử viên kèm theo:**

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên; (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam).

Ngày .....tháng .....năm 2017

**Người đề cử**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Dùng cho ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát  
Công ty Cổ phần Dược Becamex)*

Họ và tên	
Giới tính	
Ngày tháng năm sinh	
Nơi sinh	
Quốc tịch	
Dân tộc	
CNMD số	
Quê quán	
Địa chỉ thường trú	
Địa chỉ hiện tại	
Điện thoại cơ quan	
Trình độ văn hóa	
Trình độ chuyên môn	
Quá trình công tác	
Chức vụ hiện nay	
Số cổ phần đang nắm giữ	

Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

....., ngày ... tháng ... năm 2017

**Ứng cử viên**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

**Mục tiêu của Quy chế:**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông, sớm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược Becamex xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

**I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

1. Cổ đông/ người được ủy quyền dự họp đến dự họp xuất trình giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ khác liên quan đến việc xác minh tư cách cổ đông dự họp tại bàn tiếp đón.
2. Cổ đông/ người được ủy quyền dự họp khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
3. Không nói chuyện riêng, không nói chuyện điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ im lặng.
4. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được công bố công khai và phải được Chủ tọa đoàn chấp thuận trước khi thực hiện.
5. Các cổ đông/ người được ủy quyền dự họp có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/ người được ủy quyền dự họp đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.
6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa đoàn không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng;

**II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông và người được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và người được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông và người được ủy quyền dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.



### III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

#### 1. Nguyên tắc:

Các vấn đề trong chương trình Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi tên cổ đông tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Dược Becamex.

#### 2. Cách biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý hoặc có ý kiến khác*) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được Đại hội đồng đưa ra, các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ Phiếu biểu quyết lên cao.
- Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa đoàn, các cổ đông không đồng ý hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Phiếu biểu quyết.

#### 3. Thể lệ biểu quyết:

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- Đối với quyết định về sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

#### 1. Nguyên tắc:

Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận giơ cao Phiếu biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa đoàn. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, lần lượt các cổ đông giơ Phiếu biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa đoàn.

#### 2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa đoàn sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa đoàn có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

### V. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA ĐOÀN

1. Chủ tọa đoàn gồm 03 thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị đương nhiên làm Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
2. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình, quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
3. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
5. Chủ tọa đoàn có quyền:
  - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
  - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.



6. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
  - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp
  - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
 Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.  
 Trường hợp chủ tọa hoãn họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định trên, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.
7. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

#### **VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Được sử dụng máy ghi âm để hoàn chỉnh Biên bản họp Đại hội một cách đầy đủ và trung thực theo trình tự diễn biến của cuộc họp ĐHCĐ.
3. Cùng với Chủ tọa đoàn thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
4. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

#### **VII. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ KIỂM PHIẾU**

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
2. Nhanh chóng thông báo cho Chủ tọa và Thư ký Đại hội kết quả biểu quyết.
3. Tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

#### **VIII. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ BẦU CỬ**

1. Hướng dẫn và phát phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.
2. Tổ chức kiểm phiếu để xác định kết quả bầu cử; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

#### **IX. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Dược Becamex.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



NGUYỄN THÀNH TRUNG

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

Ông: Nguyễn Thành Trung	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Ông: Quảng Văn Việt Cường	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Ông: Giang Quốc Dũng	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Bà: Nguyễn Thị Bích Sơn	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Ông: Phan Công Lý	Chức vụ: Thành viên HĐQT

## **BÁO CÁO**

### **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2016 KẾ HOẠCH & PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017**

Hôm nay, ngày 25 tháng 04 năm 2017, Công Ty Cổ phần Dược Becamex tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2016. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Becamex xin trân trọng báo cáo đến toàn thể quý cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2017 như sau :

#### **I. VỀ SẢN XUẤT**

- Cả nước hiện nay, hầu hết các doanh nghiệp đều đang tập trung sản xuất các dòng thuốc thông thường, các thuốc chuyên khoa, đặc trị, yêu cầu kỹ thuật bào chế hiện đại gần như không được quan tâm; Do đó, tình trạng cạnh tranh phân khúc thuốc thông thường rất khốc liệt và thiếu lành mạnh giữa các doanh nghiệp trong nước.
- Các loại thuốc nhập khẩu vẫn ưu thế trên thị trường đặc biệt là phân khúc các thuốc điều trị ung thư, tiểu đường, hô hấp, béo phì, hệ miễn dịch... vẫn gần như là độc quyền cho các công ty nước ngoài. Các doanh nghiệp Việt Nam đa số chỉ sản xuất các thuốc thông thường từ các nguồn nguyên liệu hoàn toàn nhập khẩu.

#### **II. VỀ KINH DOANH VÀ PHÂN PHỐI**

- Tỷ trọng sử dụng thuốc trong hệ thống các cơ sở khám chữa bệnh phải thông qua cơ chế đấu thầu; Việc thực hiện luật đấu thầu mang lại nhiều ảnh hưởng tích cực đến việc quản lý giá thuốc, cũng gây một số ảnh hưởng tiêu cực đến các doanh nghiệp dược trong nước;
- Trong khi yếu tố chất lượng lại không được quan tâm như yếu tố giá nên đối với các doanh nghiệp trong nước đã đầu tư quy mô sản xuất hiện đại lại là bất lợi lớn do không thể giảm giá thuốc để cạnh tranh với các nhà sản xuất nhỏ và đặc biệt là nguồn cung thuốc nhập khẩu từ các nước lân cận.

### III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2016:

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2016	THỰC HIỆN NĂM 2016	Tỷ lệ TH/KH 2016 (%)
1	Tổng Doanh thu	80.081.000.000	74.204.618.432	93%
2	Lợi nhuận trước thuế	4.091.000.000	4.897.762.316	120%
3	Lợi nhuận sau thuế	2.480.000.000	2.752.728.456	111%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	586	607	104%
5	Dự kiến chia cổ tức cho cổ đông	5%	5%	100%

Chi tiết doanh thu theo từng hoạt động như sau:

CHỈ TIÊU	Năm 2016	Năm 2015	2016/2015 (%)
Doanh thu hàng hóa	25.902.399.250	26.962.681.222	96%
Doanh thu thành phẩm	30.468.037.364	26.476.616.047	115%
Doanh thu bất động sản	17.834.181.818	19.104.903.790	93%

### IV. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2016

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã thực hiện một số các hoạt động chủ yếu như sau:

- Trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn ông Nguyễn Thành Trung – Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc
- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015
- Tiến hành chi trả cổ tức cho cổ đông
- Thông qua kết quả hoạt động năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016
- Hội đồng quản trị đã cùng với Ban Giám đốc thực hiện những việc trọng yếu sau:
  - Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản xuất thuốc.
  - Giấy chứng nhận “Thực hành tốt phân phối thuốc (GDP)”.
  - Giấy chứng nhận “Thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP)”.
  - Giấy chứng nhận “An toàn vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm”.
  - Giấy xác nhận Công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm cho sản phẩm “Cao ích mẫu”.
- Chuẩn bị hồ sơ cho công tác tái thẩm định GMP trong năm 2017.
- Thành lập “Tổ sơ cấp cứu” gồm có 18 thành viên và tổ chức tập huấn công tác sơ cấp cứu nhằm đảm bảo công tác an toàn lao động tại doanh nghiệp.
- Xây dựng và đăng ký lại hệ thống thang bảng lương theo qui định mới năm 2016, áp dụng mức lương vùng cho toàn thể CBCNV. Đồng thời, CBCNV được xét nâng lương hàng năm đúng qui định và đúng quy chế lương, tùy vào mức độ phức tạp công việc mà có mức lương tương ứng.
- Hỗ trợ nhà ở cho CBCNV ở xa, nhằm tạo điều kiện cho CBCNV yên tâm công tác.
- Tổ chức khám sức khỏe cho toàn thể CBCNV Công ty năm 2016.
- Khảo sát thực tế và thực hiện các thủ tục pháp lý cho 9 quầy thuốc mới, tổ chức tập huấn triển khai các qui định thành lập quầy mới và công tác GPP.



- Thực hiện tái thẩm định “Thực hành tốt nhà thuốc (GPP)” cho 56 quầy thuốc cũ.
- Trong năm 2016: đã hoàn thành công tác đăng ký lại đối với các sản phẩm hết số đăng ký. Trong đó, sản phẩm được cấp mới số đăng ký: 19 sản phẩm.
- Đồng thời giữa năm 2016 đã triển khai đưa ra thị trường 03 sản phẩm bổ sung cho danh mục hàng sản xuất của Công ty.
- Công ty đã tiến hành thử tương đương sinh học thành công sản phẩm tại Viện kiểm nghiệm thuốc Trung Ương.

#### V. THÙ LAO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT, THƯ KÝ

Năm 2016, thù lao chi trả Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và thư ký là: 204.000.000 đồng. Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT : 48.000.000 đ
- Thành viên HĐQT (4 thành viên) : 96.000.000 đ
- Trưởng ban kiểm soát : 24.000.000 đ
- Thành viên BKS (2 thành viên) : 24.000.000 đ
- Thư ký : 12.000.000 đ

#### VI. CÔNG TÁC GIÁM SÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC :

- Mô hình Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc hiệu quả cho Công ty trong giai đoạn hiện nay là rất thuận lợi từ khâu ý tưởng, lập kế hoạch triển khai thực hiện kiểm tra, giám sát và đặc biệt có nhiều điều chỉnh, xử lý các tình huống xảy ra trong quá trình thực hiện công việc được thống nhất, nhanh hơn và hiệu quả hơn.
- Thực hiện việc kiểm soát, giám phí trong hoạt động mua nguyên liệu đầu vào, bao bì, công cụ, dụng cụ, vật tư, thiết bị dùng cho sản xuất... thương thảo với tất cả nhà cung cấp nguyên liệu đầu vào, thay đổi các phương thức thanh toán tốt nhất cho Công ty.
- Vấn đề công nợ được quản lý chặt chẽ, bán hàng phải thu được tiền, không để phát sinh nợ xấu.

#### VII. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017 :

##### + Về quản lý:

- Mở rộng nguồn tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trẻ, phù hợp; thu hút và phát triển các tài năng.
- Xây dựng Bộ phận pháp chế của Công ty: theo dõi và soát xét, đánh giá đảm bảo tuân thủ đúng theo qui định của pháp luật, các chuẩn mực đạo đức.
- Phát huy phong trào sáng kiến cải tiến trong công việc của CBNV.
- Ngoài kế hoạch huấn luyện hàng năm của từng bộ phận theo qui định, Công ty có kế hoạch đào tạo các chương trình huấn luyện cho CBNV phù hợp với nhu cầu của sự phát triển thị trường.

##### + Về sản xuất:

- Thực hiện khoán định mức sử dụng và đăng ký chỉ tiêu giảm hao hụt, giảm sản phẩm không phù hợp.
- Đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng đã có số đăng ký và đã được theo dõi ra thị trường, bổ sung các dòng sản phẩm mới vào danh mục hàng sản xuất ngày càng đa dạng.



- Công ty tiếp tục sắp xếp kế hoạch sản xuất khoa học, tăng cỡ lô sản xuất, sản xuất liên tục để giảm số lần vệ sinh máy, giảm tiêu hao năng lượng, giảm nguồn nước thải, tăng năng suất lao động.
- Áp dụng công nghệ mới và tiên tiến nhất trong phạm vi có thể, trên tất cả toàn bộ qui trình sản xuất của một sản phẩm, bao gồm nghiên cứu phát triển, sản xuất, tồn trữ và phân phối.


**+ Về kinh doanh:**

- Lấy chất lượng, an toàn và hiệu quả làm cam kết cao nhất.
- Liên tục nghiên cứu & phát triển sản phẩm mới nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm đáp ứng nhu cầu của Khách hàng.
- Tiếp tục tìm kiếm và mở rộng địa bàn hoạt động tại các thị trường tiềm năng trong nước, tạo động lực tăng trưởng vững mạnh cho Công ty trong chu kỳ kế tiếp. Đồng thời nâng cao uy tín thương hiệu & chất lượng phục vụ khách hàng.
- Theo dõi sát những chuyển biến của ngành Dược để tích cực tìm kiếm những mô hình kinh doanh phù hợp, mang lại lợi ích cho khách hàng, xã hội tạo doanh thu mới cho Công ty.
- Mọi hoạt động của tất cả các thành viên của Công ty đều phải hướng đến mục đích xây dựng niềm tin, tình cảm gắn bó lâu dài giữa Công ty và khách hàng. Xem khách hàng là người mang lại nguồn lợi của Công ty. Vì vậy mục tiêu lâu dài và trên hết là thoả mãn ước vọng của khách hàng.
- Thị trường kinh doanh: Thị trường phân phối chủ yếu là trong nước, hiện tại Dược Becamex đang phân phối qua 02 kênh chính là: kênh điều trị và kênh thương mại. Kênh thương mại được Dược Becamex chú trọng tập trung phát triển nhiều hơn do có ưu điểm trong kinh doanh với kỳ thu tiền sớm hơn kênh điều trị.

Căn cứ vào tình hình kinh doanh năm 2016, dự đoán tình hình thị trường trong năm 2017, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch năm 2017	Tỷ lệ KH 2017/ TH 2016 (%)
1	Tổng Doanh thu	74.204.618.432	81.394.155.634	110%
2	Lợi nhuận trước thuế	4.897.762.316	4.588.019.638	94%
3	Lợi nhuận sau thuế	2.752.728.456	2.704.204.900	98%
4	Dự kiến chia cổ tức cho cổ đông	5%	5%	100%

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2017, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

  
 NGUYỄN THÀNH TRUNG

**BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ông : NGUYỄN THÀNH TRUNG  
Bà : PHẠM HỒNG NHUNG

Chức vụ : Người đại diện theo pháp luật  
Chức vụ : Kế toán trưởng

**BÁO CÁO  
HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 &  
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017**

Công ty cổ phần dược Becamex trực thuộc Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp TNHH - MTV BECAMEX IDC.

Công ty Cổ phần Dược Becamex (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3700683163, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp vào ngày 12 tháng 2 năm 2009, và theo các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh.

Hoạt động chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh dược phẩm, dụng cụ, thiết bị y tế cho ngành dược, ngành y tế, mỹ phẩm, thực phẩm dinh dưỡng, dược liệu, hóa chất, nguyên phụ liệu và cá loại dược phẩm bào chế khác; kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

Công ty có trụ sở chính tại Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị Xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam, với tổng diện tích đất là: 41.657 m<sup>2</sup>  
Nhà máy sản xuất của Công ty tọa lạc tại địa chỉ Đường NA6, KCN Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị Xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam. Đây là nhà máy được đầu tư đạt chuẩn GMP - WHO, với hệ thống máy móc hiện đại và quy trình sản xuất khép kín trong điều kiện vệ sinh tuyệt đối, nhà máy luôn đảm bảo được chất lượng và mức độ an toàn của sản phẩm.

**PHẦN I  
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2016**

**I. TÌNH HÌNH NHÂN SỰ NĂM 2016.**

**A. Nhân sự:**

- **Tổng số nhân sự hiện tại: 96 CBNV** khối trực tiếp (*văn phòng + nhà máy*)

*Trong đó:*

- Tăng mới : 18 CBNV
- Giảm : 21 CBNV
- **Tổng số Quay thuốc** doanh nghiệp trực thuộc Công ty 189 Quay  
Trong đó:
  - Tăng mới : 9 quay
  - Giảm : 25 quay.
- **Tổng số Đại lý:** 32 ở các khu vực ( Dầu tiếng, Phú Giáo, Tân Uyên, Bến Cát).

\* **Trình độ chuyên môn nguồn nhân lực khối trực tiếp hiện tại như sau:**

STT	Danh Mục	Số Lượng
<b>I. TRÊN ĐẠI HỌC</b>		<b>2</b>
	Thạc sĩ hóa	1
	Chuyên khoa I CN Dược & Bảo chế	1
<b>II. TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC:</b>		<b>24</b>
	Dược sĩ ĐH	9
	Cử nhân hóa	3
	Cử nhân khác	12
<b>III. TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP</b>		<b>52</b>
	Cao đẳng & trung cấp dược	48
	Trung cấp khác	4
<b>IV. TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP &amp; LĐPT</b>		<b>18</b>
	Sơ cấp dược	5
	Tài xế	4
	Lao động phổ thông	9

\* **Tình hình biến động nhân sự khối văn phòng và nhà máy 2016:**

<input type="checkbox"/> . Nhân sự giảm:	21	<input type="checkbox"/> . Nhân sự Tăng:	18
- Dược sĩ đại học	1	- Đại học hóa, dược	4
- DS trung học	6	- DS trung học	5
- ĐH khác	6	- ĐH Khác	2
- Trình độ khác	8	- Trình độ khác	7

Thuyên chuyển công tác : 04 CBNV  
Bổ nhiệm nhân sự : 07 CBNV

\* **Công tác tổ chức năm 2016:**

- Trong năm 2016 một số giấy chứng nhận của công ty hết thời hạn đã được đăng ký và tái thẩm định lại như sau:
  - Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản xuất thuốc.
  - Giấy chứng nhận “Thực hành tốt phân phối thuốc (GDP)”.
  - Giấy chứng nhận “Thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP)”.



- Giấy chứng nhận “An toàn vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm”.
  - Giấy xác nhận Công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm cho sản phẩm "Cao ích mẫu" (chưa hoàn thành – Phòng R&D đang thực hiện).
- Chuẩn bị hồ sơ cho công tác tái thẩm định GMP trong năm 2017.
  - Thành lập “Tổ sơ cấp cứu” gồm có 18 thành viên và tổ chức tập huấn công tác sơ cấp cứu nhằm đảm bảo công tác an toàn lao động tại doanh nghiệp.
  - Xây dựng và đăng ký lại hệ thống thang bảng lương theo qui định mới năm 2016, áp dụng mức lương vùng cho toàn thể CBNV.
  - Tổ chức khám sức khỏe cho toàn thể CBNV Công ty năm 2016.
  - Khảo sát thực tế và thực hiện các thủ tục pháp lý cho 9 quầy thuốc mới, tổ chức tập huấn triển khai các qui định thành lập quầy mới và công tác GPP.
  - Thực hiện tái thẩm định “Thực hành tốt nhà thuốc (GPP)” cho 56 quầy thuốc cũ.
- ✦ **Công tác chăm lo đời sống CBNV và xây dựng cảnh quan công ty xanh, sạch, đẹp.**
- Tổ chức chuyến hành trình “Du lịch Biển Đảo Nha Trang” nhằm thắt chặt mối quan hệ và xây dựng tinh thần đoàn kết, gắn bó giữa các phòng ban trong công ty.
  - Tổ chức họp mặt CBNV, quầy thuốc hơn 20 năm gắn bó với công ty nhân ngày “Thầy Thuốc Việt Nam (27/2)”.
  - Phối hợp với BCH Công Đoàn tổ chức tặng quà cho CBNV nữ nhân ngày 8/3 và 20/10, nhằm thể hiện sự quan tâm chăm sóc CBNV nữ.
  - Tổ chức thăm hỏi CBNV ốm đau, thai sản, hiếu, hỷ.....
  - Phối hợp với BCH tổ chức tặng quà cho con CBNV trong Công ty nhân ngày 1/6.
  - Nhằm tạo cảnh quan môi trường công ty xanh, sạch, đẹp. Lực lượng bảo vệ thực hiện tốt công tác trồng cây xanh, hoa, kiểng, đặc biệt là thường xuyên cắt cỏ trong suốt mùa mưa cũng như tưới cây trong mùa nắng.
- ✦ **Công tác đào tạo năm 2016.**
- Ngoài kế hoạch huấn luyện hàng năm của từng bộ phận theo qui định, Công ty có kế hoạch đào tạo các chương trình huấn luyện cho CBNV phù hợp với nhu cầu của sự phát triển thị trường .

Nội dung đào tạo	Thời gian	Đối tượng đào tạo	Đơn vị đào tạo
- Tập huấn đăng ký thuốc đối với thuốc từ dược liệu, thuốc đông y	Ngày 18 và 19/03/2016	Hàng Thanh Thảo Phạm Thúy Vy Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Trung Tâm Đào Tạo và Hỗ Trợ DN Dược Mỹ Phẩm
- Nghiên cứu và phát triển sản phẩm. - Thiết lập tính liên kết chuẩn đảm bảo kết quả thử nghiệm và thiết lập hồ sơ chất chuẩn làm việc.	Ngày 02 và 03/10/2015	Hàng Thanh Thảo	Viện Kiểm Nghiệm Thuốc TP.HCM
- Nghiệp vụ kỹ thuật an toàn thiết bị áp lực, nồi hơi	Ngày 24 và 25/03/2016	Trương Chí Dũng Nguyễn Thị Hiếu Hạnh	Viện Kiểm Nghiệm Thuốc TP.HCM

- Kiểm tra và hiệu chuẩn các thiết bị đo lường phòng thí nghiệm	Ngày 04 đến 07/05/2016	Trần Ngọc Thắng	Trung Tâm Đào Tạo và Phát Triển Sắc Ký
- Xác định hoạt lực kháng sinh bằng phương pháp thử vi sinh vật.	Ngày 09 đến 13/05/2016	Hàng Thanh Thảo	Viện Kiểm Nghiệm Thuốc TP.HCM
- Hướng dẫn thực hiện thông tư 06/2016 V/v Quy định ghi nhãn thuốc	Ngày 02/06/2016	Phạm Thúy Vy Huỳnh Thị Thúy Khuân	Trung Tâm Đào Tạo và Hỗ trợ DN Dược, Mỹ Phẩm
- Hướng dẫn thực hiện quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập và các danh mục thuốc liên quan đến đấu thầu thuốc	08 giờ ngày 18/06/2016	1.Nguyễn Thành Trung 2.Nguyễn Văn Trai 3.Phạm Hồng Nhung 4.Nguyễn Thị Mỹ Vân	Hiệp hội doanh nghiệp Dược Việt Nam
- Giám Đốc Kinh Doanh	3 tháng (từ ngày 20/08/2016)	Nguyễn Thành Trung	Trường Doanh Nhân Pace
- Nâng cao nhận thức về GMP PIC/S trong cách giải quyết vấn đề thực tế hằng ngày	Ngày 02/08/2016 - 03/08/2016	Phan Nhật Duy	Công ty TNHH CM Plus Việt Nam và Hiệp Hội Doanh Nghiệp Dược Việt Nam

**B. NHẬN ĐỊNH CHUNG TÌNH HÌNH NGUỒN NHÂN LỰC HIỆN TẠI & Ý KIẾN ĐỀ XUẤT:**

a. Nhận định chung:

- Nguồn nhân lực hiện tại tương đối ổn định, tuy nhiên là lực lượng trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm còn gặp nhiều khó khăn trong công tác chuyên môn và công tác thẩm định.
- Sự chưa đồng bộ ở một số bộ phận cũng gặp không ít khó khăn cho công tác phát triển chung của Công ty. Vì vậy để công ty thật sự vững mạnh và phát triển cần bổ sung nhân sự có đủ năng lực và trình độ chuyên môn cho các vị trí sau:
  - Trưởng phòng Kinh doanh (*xây dựng chiến lược kinh doanh và phát triển thị trường*).
  - Đây là hai bộ phận quan trọng, quyết định trong chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty.
  - Trưởng phòng nghiên cứu phát triển ( *nghiên cứu sản phẩm mới và giải quyết các vấn đề liên quan đến chất lượng sản phẩm*).
  - Tuyển dụng dược sĩ đại học đào tạo và phát huy nguồn nhân lực tiềm năng có khả năng phát triển hơn nữa trong tương lai.
  - Cần bổ sung nhân sự có đủ năng lực nhằm giúp phòng Cơ điện phát huy hết vai trò trách nhiệm của mình, giúp công ty cải tiến kỹ thuật, nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Nhân viên quầy thuốc bán hàng theo cách tự phát và bán năng tự có chưa được đào tạo các kỹ năng cần thiết.
- Chưa xây dựng mô hình quầy thuốc mẫu trong hệ thống Công ty Dược Becamex.
- Chưa thực hiện tốt công tác chăm sóc quầy thuốc và kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh của quầy.

**b. Kiến nghị:**

- Nhân viên kinh doanh phụ trách quầy thuốc phải có đủ trình độ chuyên môn, năng lực và ổn định giúp công tác kiểm tra kiểm soát quầy chặt chẽ hơn.
- Nhằm thúc đẩy tình hình hoạt động kinh doanh quầy thuốc xây dựng quy chế quản lý hệ thống quầy thuốc (*quy định GPP, chính sách khen thưởng/ kỷ luật...*)
- Tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất.
- Chính sách chăm sóc hệ thống quầy thuốc.
- Chế độ ưu đãi và khen thưởng quầy thuốc đạt, vượt doanh số trong quý, năm.
- Tổ chức đào tạo kỹ năng bán hàng, tư vấn cho khách hàng.
- Đào tạo kiến thức phối hợp thuốc trong điều trị.

**II. CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN :**

- Báo cáo về hồ sơ đăng ký .
- ✓ Năm 2016 đã hoàn thành công tác đăng ký lại: 14 sản phẩm, đã được cấp (mới) lại số đăng ký là: 19 sản phẩm và được gia hạn 39 sản phẩm. Năm 2017 không có sản phẩm hết số đăng ký.
- ✓ Sản phẩm đang được quyền sản xuất là: 64 sản phẩm, trong đó sản xuất thực tế 48 sản phẩm.

STT	TÊN THUỐC	HOẠT CHẤT
<b>SẢN PHẨM CẤP LẠI SỐ ĐĂNG KÝ</b>		
1	VNF. Cetirizin (đỏ)	Cetirizin dihydroclorid 10mg
2	VNF. Cetirizin (trắng)	Cetirizin dihydroclorid 10mg
3	VNA. Methionin 250mg (xanh hồng)	Methionin 250mg
4	VNA. Methionin 250mg (cam cam)	Methionin 250mg
5	VNA. Methionin 250mg (xanh xanh)	Methionin 250mg
6	VNA. Paracetamol (xanh trắng)	Paracetamol 500mg
7	VNE. Paracetamol	Paracetamol 500mg
8	VNE. Ecaxan	Acetaminophen 325mg Ibuprofen 200mg
9	VNA. Tofluxine (vàng vàng)	Dextromethrophan 5mg Terpin hydrat 100mg
10	VNF. Becacipro	Ciprofloxacin 500mg
11	VNE. Betamethason 0,5mg (hồng)	Betamethason 0,5mg
12	VNE. Betamethason 0,5mg (xanh)	Betamethason 0,5mg
13	VNE. Prednison 5mg (hồng)	Prednison 5mg
14	VNE. Prednison 5mg (xanh)	Prednison 5mg
15	VNE. Morif 7,5mg	Meloxicam 7,5mg
16	VNE. MORIF 15mg	Meloxicam 15mg
17	VNA. Vitamin C 500mg (đỏ tím)	Acid Ascorbic 500mg
18	VNA. Vitamin C 500mg (cam đỏ)	Acid Ascorbic 500mg
19	VNA. Vitamin C 500mg (cam tím)	Acid Ascorbic 500mg

STT	TÊN THUỐC	HOẠT CHẤT
<b>SẢN PHẨM ĐƯỢC GIA HẠN</b>		
1	VNE. Clazidyne	Loratadin 10mg
2	VNE. Potazamine 2mg	Dexchlorpheniramin maleat 2mg
3	VNE. Clopheniramin	Clorpheniramin maleat 4mg
4	VNF. Descallerg	Desloratadin 5mg
5	VNF. Lamivudin	Lamivudin 100mg
6	VNA. Paracetamol (tím hồng)	Paracetamol 500mg
7	VNA. Paracetamol (tím tím)	Paracetamol 500mg
8	VNE. LESSENOL 325	Paracetamol 325 mg
9	VNF. Lessenol 500	Paracetamol 500mg
10	VNF. Lessenol Extra	Paracetamol 500mg, Cafein 65mg
11	VNF. Magnesium - B6	Magnesium lactate dihydrate 470mg Vitamin B6 5mg
12	VNF. Cames Ditol 500mg	Citicolin natri 500mg
13	VNA. Piracetam 400	Piracetam 400mg
14	VNA. Piracetam 800	Piracetam 800mg
15	VNA. Tofluxine (hồng – vàng)	Dextromethrophan 5mg Terpin hydrat 100mg
16	VNA. Tofluxine (hồng tím)	Dextromethrophan 5mg Terpin hydrat 100mg
17	VNE. Bromhexin	Bromhexin 8mg
18	VNF. Becaspira 1.5M UI	Spiramycin 1.5M UI
19	VNF. Becaspira 3.0M UI	Spiramycin 3.0M UI
20	VNF. Metrospirral	Metronidazol 125mg Spiramycin 750.000 UI
<b>SẢN PHẨM ĐƯỢC GIA HẠN</b>		
21	VNA. Lincomycin 500mg	Lincomycin 500mg
22	VNF. Acid nalidixic	Acid nalidixic 500mg
23	VNE. Dexamethason 0,5mg (trắng)	Dexamethason acetat 0,5mg
24	VNE. Abidal	Betamethason 0,25mg Dexchlorpheniramin maleat 2mg
25	VNE. Dexamethason (vi)	Dexamethason 0,5mg
26	VNE. Dexamethason 0,5mg (kem)	Dexamethason 0,5mg
27	VNE. Dexamethason 0,5mg (vàng nhạt)	Dexamethason 0,5mg
28	VNA. Beroxib	Celecoxib 200mg
29	VNE. Alpha Chymotrypsine	Alpha Chymotrypsin 21 microkatal
30	VNF. Ibuprofen 200	Ibuprofen 200mg
31	VNF. Ibuprofen 400	Ibuprofen 400mg
32	VNF. Becadom	Domperridon 10mg
33	VNA. Pyomezol	Omeprazol 20mg
34	VNA. Lansoprazol	Lansoprazol 30mg
35	VNF. ROBESTATINE	Rosuvastatine 10mg
36	VNA. Becamlodin	Amlodipin 5mg
37	VNE. Captopril	Captopril 25mg
38	VNF. Bedotril	Racecadotril 100mg
39	VNBTR. Bilaxatif	Bisacodyl 5mg
<b>SẢN PHẨM HẾT SỐ DĂNG KÝ NĂM 2018</b>		
1	TBG. Lessenol KID 150	Acetaminophen 150mg
2	TBG. Lessenol KID 80	Acetaminophen 80mg



3	VNE. Becacold – E	Acetaminophen 500mg Cafein 25mg Phenylephrin HCl 5mg
4	VNE. Becacold – S	Acetaminophen 500mg Clorpheniramin maleat 2mg Phenylephrin HCl 10mg
5	VNE. BECLOZINE 25	Clozapin 25mg
6	TBG. DIOSMECTIT 3g	Diosmectit 3g

✓ Sản phẩm thuộc nhóm thực phẩm chức năng là: Cao Ích Mẫu hết số đăng ký ngày 28/06/2016, đang chờ số mới không có gia hạn.

**- Tình hình nghiên cứu sản phẩm trong năm 2016.**

Trong năm qua, Phòng nghiên cứu được sự được sự hỗ trợ của Ban lãnh đạo quan tâm và đầu tư một số thiết bị phục vụ cho công tác nghiên cứu. Và Phòng nghiên cứu đã hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra: là hoàn thành nghiên cứu các công thức cho sản phẩm đã có số đăng ký nhưng chưa sản xuất.

Những sản phẩm nghiên cứu trong năm 2016	
Sản phẩm thuốc đã có SĐK	Becacold E (Paracetamol 500mg; caffein 25mg; phenylephrine 5mg)
	Becacold S (Paracetamol 500mg; phenylephrine 10mg; clorphenyramin maleat 2mg )
	Beclozin 25 (Clozapin 25mg)
	Clorphenyramin maleat (Clorphenyramin maleat 4mg)
	Descallerg (Desloratadine 5mg)
	Ibuprofen 200mg
	Ibuprofen 400mg
	Metrospiral (Metronidazol 125mg; spiramycine 182,93mg)
Sản phẩm thuốc đăng ký mới	Diclofenac 50mg
	Diclofenac 75mg
	Viên 03 hoạt chất: Paracetamol 500mg Dextromethorphan 15mg Loratadin 5mg
Sản phẩm thực phẩm chức năng đăng ký mới	Siro ho thường xuân EXTAPAN



- Hướng nghiên cứu sản phẩm cho năm 2017:

Những sản phẩm đang nghiên cứu trong năm 2017	
Sản phẩm thuốc đăng ký mới	Prednisolon
	Methylprednisolon
Sản phẩm thực phẩm chức năng đăng ký mới	Viên ngậm multivitamin cho trẻ em
	Siro multivitamin cho trẻ em
	Kẹo ngậm sát khuẩn hương bạc hà

- Ý kiến đề xuất.

- ✓ Trang bị thêm máy móc, thiết bị thiết yếu phục vụ nghiên cứu đặc biệt thiết bị cho mảng xây dựng thẩm định quy trình phân tích sản phẩm.
- ✓ Đảm bảo cung cấp nguồn liệu kịp thời để đáp ứng nhu cầu phát triển sản phẩm mới.

II. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT:

A. SẢN XUẤT

- Tình hình sản xuất trong năm 2016.

Trong năm 2016 , giá trị sản xuất của Công ty năm 2016 đạt gần 23 tỷ đồng với 48 mặt hàng, đạt 78% so với kế hoạch năm 2016 & giảm 9% so với năm 2015. Số lượng cụ thể cho từng mặt hàng được sản xuất như sau:

**NHÓM THUỐC: OTC**

Stt	Tên sản phẩm	Đvt	Số lượng kế hoạch năm 2016	Số lượng thực hiện năm 2016	Tỉ lệ % đạt
<b>I.</b>	<b>Các loại thuốc viên</b>				
<b>1</b>	<b>Nhóm thuốc dị ứng</b>				
1	Cetirizin 10mg đỏ, vi	Viên	3.000.000	1.984.300	66,14
2	Cetirizin 10mg đỏ, chai 500v	Viên	2.000.000	3.458.500	172,93
3	Cetirizin 10mg đỏ, chai 200v	Viên			
4	Cetirizin 10mg trắng, vi	Viên	4.200.000	2.314.100	55,10
5	Cetirizin 10mg trắng, chai	Viên	10.000.000	8.332.000	83,32
6	Clazidyne, viên nén, trắng	Viên	4.000.000	2.952.800	73,82
7	Fexofenadin 180mg	Viên	300.000	269.090	89,70
<b>2</b>	<b>Nhóm thuốc gan</b>				
8	Methionin 250mg (xanh xanh)	Viên	3.000.000		-
<b>3</b>	<b>Nhóm thuốc hạ sốt, giảm đau</b>				
9	Paracetamol 500mg ch500 xanh trắng	Viên	1.000.000	593.000	59,30
10	Paracetamol 500mg ch500 tím hồng	Viên	1.000.000	991.000	99,10

Stt	Tên sản phẩm	Đvt	Số lượng kế hoạch năm 2016	Số lượng thực hiện năm 2016	Tỉ lệ % đạt
11	Paracetamol 500mg ch200 tím hồng	Viên		173.000	
12	Paracetamol 500mg ch500 tím tím	Viên	1.000.000	1.564.000	156,40
13	Paracetamol 500mg ch200 tím tím	Viên	500.000		-
14	Paracetamol 500mg vi	Viên			
15	Ecaxan	Viên	1.000.000	485.800	48,58
16	Lessenol 500	Viên	1.000.000	496.900	49,69
17	Lessenol Extra	Viên	3.500.000	2.059.200	58,83
<b>4</b>	<b>Nhóm thuốc thần kinh</b>				
18	Piracetam 400	Viên	200.000	419.300	209,65
19	Piracetam 800	Viên	600.000	254.700	42,45
20	Beclozine 25mg	Viên	2.000.000	962.150	48,11
<b>5</b>	<b>Nhóm thuốc ho</b>				
21	Tofluxine vàng vàng	Viên	1.000.000	1.066.600	106,66
22	Tofluxine hồng tím	Viên	1.000.000	1.137.200	113,72
23	Tofluxine hồng vàng	Viên	1.000.000	1.179.200	117,92
24	Tofluxine xanh xanh	Viên			
25	Bromhexin 8mg	Viên	500.000	463.080	
<b>6</b>	<b>Nhóm thuốc kháng sinh</b>				
26	Becacipro 500mg	Viên	-	378.100	
27	Becaspira 1,5MUI	Viên	-	185.552	
28	Becaspira 3MUI	Viên	-	206.830	
29	Becazithro 250mg vi	Viên	-	50.010	
<b>7</b>	<b>Nhóm thuốc kháng viêm</b>				
30	Alpha Chymotrypsine	Viên	6.000.000	5.121.040	85,35
31	Abidal	Viên	4.000.000	2.305.600	57,64
32	Betamethasone hồng	Viên	1.000.000	289.000	28,90
33	Betamethasone xanh	Viên	1.000.000	-	-
34	Dexamethason 0,5mg, vàng	Viên	1.000.000	-	-
35	Dexamethason 0,5mg, kem	Viên	2.000.000	1.769.100	88,46
36	Dexamethason 0,5mg vi	Viên	500.000	494.400	98,88
37	Dexamethason 0,5mg trắng chai 500	Viên	7.000.000	7.155.500	102,22
38	Prednison 5mg hồng (ch500)	Viên	14.000.000	7.033.500	50,24

Stt	Tên sản phẩm	Đvt	Số lượng kế hoạch năm 2016	Số lượng thực hiện năm 2016	Tỉ lệ % đạt
39	Prednison 5mg xanh (ch500)	Viên	10.000.000	1.935.500	19,36
40	Prednisone hủ 500 viên hồng	Viên	2.000.000	685.000	34,25
41	Prednisone hủ 500 viên xanh	Viên	2.000.000	121.000	6,05
42	Prednisone hủ 500v hồng mùi dâu vị ngọt			1.808.500	
43	Prednisone hủ 500v xanh mùi sữa vị ngọt			1.759.000	
44	Prednisone chai 200 viên hồng mùi dâu vị ngọt			269.000	
45	Prednisone chai 500 viên hồng mùi dâu vị ngọt			485.000	
46	Prednisone chai 500v xanh mùi sữa vị ngọt				
47	Prednisone chai 200v xanh mùi sữa vị ngọt			673.200	
48	Prednison xanh vị 100v ngọt	Viên	1.000.000		
49	Prednison hồng vị 100v ngọt				
<b>8</b>	<b>Nhóm thuốc tiêu hoá, dạ dày</b>				
50	Becadom	Viên	2.000.000	584.600	29,23
51	Lansoprazole	Viên	100.000	178.520	178,52
52	Diosmectit 3g	Gói	20.000	60.950	304,75
53	Zimzym Tab	Viên			
<b>9</b>	<b>Nhóm thuốc bổ</b>				
54	Vitamin C 500mg, chai 200 viên đỏ cam	Viên			
55	Vitamin C 500mg, chai 100 viên đỏ tím	Viên		599.300	
56	Vitamin C 500mg, vị cam đỏ Hộp	Viên			
57	Vitamin C 500mg, chai 100 viên cam đỏ	Viên		994.800	
58	Vitamin C 500mg, chai 100 viên cam tím	Viên	1.500.000	198.100	13,21
59	Vitamin C 500mg, vị cam tím	Viên			
60	Vitamin C 500mg, vị đỏ tím	Viên	600.000	1.095.100	182,52
61	Mg-B6	Viên	1.500.000	2.450.700	163,38
<b>II.</b>	<b>Thực phẩm chức năng</b>				
62	Cao Ích Mẫu	Chai	12.000	8.844	73,70



**NHÓM THUỐC: ETC**

Stt	Tên sản phẩm	Đvt	Số lượng kế hoạch năm 2016	Số lượng thực hiện năm 2016	Tỉ lệ % đạt
<b>I.</b>	<b>Các loại thuốc viên</b>				
<b>1</b>	<b>Nhóm thuốc tiêu hoá, dạ dày</b>				
1	Pyomezol	Viên	1.000.000	553.028	55,30
<b>2</b>	<b>Nhóm thuốc tim mạch</b>				
2	Becamlodin	Viên	2.000.000	3.253.290	162,66
<b>4</b>	<b>Nhóm thuốc kháng viêm</b>				
3	Beroxib	Viên	500.000	533.910	106,78
4	Morif 7.5 mg viên nén	Viên	2.000.000	2.960.300	148,02

**NHÓM BAO TIÊU:**

Stt	Tên sản phẩm	Đvt	Số lượng kế hoạch năm 2016	Số lượng thực hiện năm 2016	Tỉ lệ % đạt
1	Dexamethason 0,5mg, vàng	Viên	22.000.000	11.972.500	54,42
2	Dexamethason 0,5mg, kem	Viên	22.000.000	10.825.000	49,20
3	Abidal	Viên	14.900.000	18.535.400	124,40
4	Prednisone hủ hồng	Viên	3.213.250	11.913.000	370,75
5	Prednisone hủ xanh	Viên	3.730.000	6.206.500	166,39
6	Becadom	Viên	7.700.000	6.180.000	80,26
7	Cetirizin 10mg đỏ, vi	Viên	8.400.000	15.536.000	184,95
8	Cetirizin 10mg trắng, vi màu xanh		6.400.000	1.539.000	
9	Diosmectit 3g	Viên		156.720	
10	Piracetam 800	Viên		1.823.000	
11	Betamethasone hồng hủ	Viên	12.000.000	13.620.000	113,50
12	Betamethasone xanh hủ	Viên	12.000.000	8.933.500	74,45
13	Vitamin C 500mg, chai 200 viên cam tím	Viên		500.600	
14	Vitamin C 500mg cam đỏ chai 200	Viên		556.800	
15	Vitamin C 500mg đỏ/tím chai 200	Viên		490.200	
16	Vitamin C 500mg cam/tím chai 200	Viên			
17	Prednison 5mg (Hồng) hủ 500 viên	Viên		1.500.000	
18	Prednison 5mg (Xanh) hủ 500 viên	Viên		1.500.000	
19	Prednison 5mg (Hồng) hủ 200 viên	Viên		312.000	

Stt	Tên sản phẩm	Đvt	Số lượng kế hoạch năm 2016	Số lượng thực hiện năm 2016	Tỉ lệ % đạt
20	Prednison 5mg (xanh) hũ 200 viên	Viên		300.000	
21	Mg-B6	Viên		1.481.800	

**\* Thuận lợi:**

- Máy móc, trang thiết bị hiện đại, công suất sản xuất cao.
- Trong năm được trang bị thêm thiết bị để kiểm nghiệm sản phẩm Alphachymotrypsin, đáp ứng được nhu cầu của sản phẩm kịp thời xuất nhanh chóng.
- Tập trung chú trọng sản xuất những mặt hàng có thế mạnh trên thị trường.

**\* Khó khăn:**

- Số đăng ký hết hạn vào năm 2016 khá nhiều, ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch sản xuất.
- Sản xuất còn phụ thuộc vào kế hoạch bán hàng của Phòng Kinh Doanh, nên chưa chủ động trong việc thực hiện đúng theo tiến độ và kế hoạch đã lập ra.
- Sản lượng thấp chưa tận dụng hết công suất máy móc thiết bị của nhà máy. Năm 2016, máy dập viên đạt: 22,38%/công suất máy; dây chuyền ép gói đạt: 5,24%/công suất máy; đóng nang đạt: 6.25%/công suất máy.
- Một số mặt hàng sản lượng tiêu thụ thấp, khó khăn trong việc mua nguyên liệu đầu vào. Việc mua nguyên liệu nhỏ, lẻ làm tăng chi phí kiểm nghiệm.

#### IV. TÌNH HÌNH KINH DOANH :

**- Tình hình kinh doanh trong năm 2016.**

Năm 2016, doanh thu hàng sản xuất của Công ty năm 2016 đạt gần 30 tỷ đồng với hơn 48 mặt hàng, tăng 24% so với năm 2015 (26 tỷ). Tuy nhiên chủng loại sản phẩm của công ty chưa đa dạng, chủ yếu là Thuốc Generic và chưa có sản phẩm chủ lực trên thị trường.

Doanh thu	31/12/2015	31/12/2016	KH 2016	TT/KH
<b>HÀNG HÓA</b>	<b>26.962.001.222</b>	<b>26.107.965.412</b>	<b>27.500.000.000</b>	<b>95%</b>
<i>Công ty - bệnh viện</i>	3.246.789.575	3.104.429.783		96%
<i>Đại lý</i>	1.932.186.945	988.137.207		51%
<i>QTTN - Nhà thuốc</i>	1.847.048.862	1.379.405.097		75%
<i>Quầy Doanh nghiệp</i>	19.935.975.840	20.635.993.325		104%
<b>THÀNH PHẨM</b>	<b>26.476.241.453</b>	<b>30.129.137.924</b>	<b>30.000.000.000</b>	<b>100%</b>
<i>Công ty - bệnh viện</i>	6.894.130.335	7.532.683.096		109%
<i>Bao tiêu</i>	9.370.840.449	12.196.311.087		130%
<i>Đại lý</i>	535.660.933	153.421.501		29%
<i>QTTN - Nhà thuốc</i>	1.695.934.924	1.392.758.446		82%
<i>Quầy Doanh nghiệp</i>	7.979.674.812	8.853.963.794		111%
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>53.438.242.675</b>	<b>56.237.103.336</b>	<b>57.500.000.000</b>	<b>98%</b>

<i>Trong đó</i>				
THẦU	SỐ LƯỢNG	GIÁ TRỊ HĐ	31/12/2016	TT/ GT HĐ
BẾN TRE (bao gồm áp thầu Long An)		148.700.400	39.136.902	26%
VŨNG TÀU		112.965.600	11.366.548	10%
LÂM ĐỒNG		8.073.000	5.039.875	62%
QUÂN ĐOÀN 4 2016 - 2017 (09/09/2016 - 08/09/2017)		2.617.785.638	416.551.844	16%
<i>Thành phẩm</i>		47.841.800	5.144.641	11%
<i>Hàng hóa</i>		2.569.943.838	411.407.203	16%
BV MỸ PHƯỚC (15/04/2016 - 15/04/2017)		3.360.024.400	1.043.585.610	31%
<b>CỘNG</b>		<b>6.247.549.038</b>	<b>1.515.680.779</b>	<b>24,3%</b>

*\* Thuận lợi:*

- Hiện tại Công ty có 189 quầy thuốc doanh nghiệp và hơn 30 đại lý phân phối các sản phẩm của Công ty sản xuất, cũng như hệ thống đại lý phân phối tại các tỉnh thành trên cả nước nên thị trường tiêu thụ của Công ty cũng khá ổn định.
- Năm qua công tác đấu thầu đạt được một số khả quan, tuy nhiên giá trị trúng thầu không cao nhưng cũng phần nào góp phần sản phẩm vào thị trường ETC.

*\* Khó khăn:*

- Nhân sự Phòng Kinh Doanh luôn biến động, thiếu.
- Trình độ viên không có kinh nghiệm nhiều, chưa đáp ứng nhu cầu trong việc chăm sóc quầy.
- Sản phẩm chưa đa dạng, phong phú. Chưa có mặt hàng chủ lực và chưa tạo được thế đứng trong thị trường.

**IV. KẾT QUẢ KINH DOANH :**

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	2016/2015	TH/KH
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	72.713.049.067	80.081.000.000	74.204.618.432	102%	93%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	225.367.072	225.000.000	563.991.010	250%	251%
3	<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>72.487.681.995</b>	<b>79.856.000.000</b>	<b>73.640.627.422</b>	<b>102%</b>	<b>92%</b>
4	Giá vốn hàng bán	53.691.017.643	56.058.000.000	50.928.190.811	95%	91%
5	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>18.796.664.352</b>	<b>23.798.000.000</b>	<b>22.712.436.611</b>	<b>121%</b>	<b>95%</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	6.269.424	6.300.000	6.465.188	103%	103%
7	Chi phí tài chính	2.416.893.353	2.419.000.000	2.295.938.014	95%	95%
8	Trong đó: chi phí lãi vay	2.416.893.353	2.419.000.000	2.295.938.014	95%	95%

9	Chi phí bán hàng	4.284.308.235	5.989.000.000	4.799.882.182	112%	80%
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.855.111.184	11.860.000.000	11.598.010.568	118%	98%
11	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>2.246.621.004</b>	<b>3.536.300.000</b>	<b>4.025.071.035</b>	<b>179%</b>	<b>114%</b>
12	Thu nhập khác	945.596.853	554.700.000	887.771.712	94%	160%
13	Chi phí khác	121.621.490	-	15.080.431	12%	-
14	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>823.975.363</b>	<b>554.700.000</b>	<b>872.691.281</b>	<b>106%</b>	<b>157%</b>
15	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>3.070.596.367</b>	<b>4.091.000.000</b>	<b>4.897.762.316</b>	<b>160%</b>	<b>120%</b>
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.905.632.538	1.610.000.000	2.145.033.860	113%	133%
17	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	55.267.905	-	-	-	-
18	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>1.109.695.924</b>	<b>2.480.000.000</b>	<b>2.752.728.456</b>	<b>248%</b>	<b>111%</b>
19	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>65</b>	<b>586</b>	<b>607</b>	<b>934%</b>	<b>104%</b>

## PHẦN II KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

### I. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN DÀI HẠN:

- Thay đổi cơ cấu lại danh mục hàng hóa sản xuất (tập trung nghiên cứu và đăng ký những sản phẩm chuẩn bị hết bảo hộ, ít đơn vị sản xuất, những loại thuốc đã được thị trường định giá cao)
- Cho đăng ký thay đổi bổ sung lại tên thương mại của thuốc, mẫu mã, qui cách đóng gói, nguồn nguyên liệu (1 loại thuốc ít nhất có 2 nguồn).
- Chủ động nhập khẩu nguyên liệu đối với các mặt hàng mà công ty sản xuất với số lượng lớn.
- Mở rộng danh mục của thực phẩm chức năng.

### II. MỤC TIÊU:

- Xây dựng lại phương thức bán hàng, việc đầu tiên là xây dựng bảng giá bán sản phẩm và thống nhất áp dụng trên toàn quốc.
- Đối với danh mục hiện tại: tìm những nhà phân phối để họ phân phối những sản phẩm này, với điều kiện số lượng phải lớn hơn số lượng Becamex phân phối. Qua các nhà phân phối này, tăng độ phủ của sản phẩm, tăng năng suất sản xuất của nhà máy, thăm dò thị trường. Nếu Công ty tự làm thì phải tốn nhiều chi phí. Khai thác triệt để danh mục của các loại thuốc này vì nó quá phổ thông.
- Thay đổi mạnh mẽ cách thức làm việc của phòng Kinh doanh, đây là mục tiêu lớn nhất của Công ty.
- Hoàn thành tái thẩm định GMP vào tháng 04/2017.

### III. KẾ HOẠCH KINH DOANH:

Kết quả hoạt động kinh doanh ước thực hiện năm 2017

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch năm 2017	Tỷ lệ KH 2017/ TH 2016 (%)
1	Tổng Doanh thu	74.204.618.432	81.394.155.634	110%
2	Lợi nhuận trước thuế	4.897.762.316	4.588.019.638	94%
3	Lợi nhuận sau thuế	2.752.728.456	2.704.204.900	98%
4	Dự kiến chia cổ tức cho cổ đông	5%	5%	100%



Bảng Kế hoạch kinh doanh mặt hàng dược phẩm năm 2017.

STT	NỘI DUNG	NĂM 2016	KẾ HOẠCH NĂM 2017	Tỷ lệ tăng giảm 2017/2016
1	Hàng hóa	25.902.399.250	29.129.252.783	112%
2	Thành phẩm sản xuất	30.468.037.364	36.539.993.760	120%
Tổng cộng doanh thu		56.370.436.614	65.669.246.543	116%

Trên đây là Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty Cổ phần Dược Becamex, kính trình Đại hội đồng góp ý kiến để báo cáo được hoàn chỉnh hơn.

Bình Dương, ngày 01 tháng 04 năm 2017

NGUYỄN THÀNH TRUNG  
GIÁM ĐỐC



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
VỀ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2016  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017)**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm Soát đã được quy định trong điều lệ Công ty cổ phần Dược Becamex;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty CP Dược Becamex đã được soát xét bởi công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;

Ban kiểm soát xin báo cáo trước quý vị cổ đông tình hình và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2016 như sau:

**I. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dược Becamex gồm 3 thành viên. Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động như sau:

- Kiểm tra giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra giám sát việc tổ chức điều hành của Ban Tổng Giám Đốc.
- Kiểm tra báo cáo tài chính năm của Công ty.

Thù lao năm 2015 của Ban kiểm soát được chi trả trong năm 2016 là 36.000.000 đồng, trong đó:

- Trưởng ban: 24.000.000 đồng
- Thành viên: 12.000.000 đồng/người

**II. Kết quả kiểm tra của Ban kiểm soát**

**1. Đánh giá hoạt động của HĐQT**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược Becamex gồm 5 thành viên. Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã tập trung vào việc triển khai tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2016, thông qua việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2015 và giám sát hoạt động của ban điều hành.

**2. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành**

Trong năm 2016, Tổng giám đốc và các phòng ban Công ty đã thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với giấy đăng ký kinh doanh và đúng pháp luật. Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và Hội đồng quản trị trong phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức, trích và chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Đồng thời, tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 đạt kết quả như sau:

Chỉ tiêu	TH năm 2015	KH năm 2016	TH năm 2016	% so sánh	
				TH2016/ TH2015	TH2016/ KH2016
Tổng doanh thu (tr.đ)	73.440	80.417	74.535	101	93
- Doanh thu KD Được phẩm	53.383	57.500	55.807	104	97
- Doanh thu KD BĐS	19.105	22.356	17.834	93	80
- Doanh thu khác	952	561	894	94	159
Tổng chi phí (tr.đ)	70.369	76.326	69.637	99	91
Lợi nhuận trước thuế (tr.đ)	3.071	4.091	4.898	159	119
Lợi nhuận sau thuế (tr.đ)	1.110	2.480	2.753	248	111
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	65	586	607	934	104

Năm 2016, doanh thu của Công ty đạt 93%, lợi nhuận tăng 19% kế hoạch năm, chủ yếu là lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bất động sản. Riêng hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là hoạt động sản xuất và cung ứng được phẩm vẫn chưa mang lại hiệu quả.

### 3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2016

Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty được lập theo đúng chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện giám sát, kiểm tra trên cơ sở các số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Ban kiểm soát thống nhất số liệu báo cáo về tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 mà Hội đồng quản trị đã trình trước Đại hội đồng cổ đông. Các báo cáo trên đã phản ánh chính xác, trung thực về tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như tình hình tài chính của Công ty trong năm 2016.

## III. Kết luận và kiến nghị

### 1. Kết luận

Năm 2016, Công ty CP Dược Becamex đã hoàn thành 93% kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận tăng 19% mà Đại hội cổ đông đã đề ra. Hoạt động kinh doanh chính là sản xuất và kinh doanh dược phẩm vẫn không mang lại hiệu quả, lợi nhuận chủ yếu trong năm từ hoạt động kinh doanh bất động sản.

## **2. Kiến nghị**

- Đề nghị Hội đồng quản trị định kỳ cần tổ chức các cuộc họp để Ban điều hành báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, kịp thời nắm bắt thông tin và có những giải pháp định hướng kịp thời.

- Tập trung củng cố nhân sự đặc biệt là nhân sự có chuyên môn cho công tác quản lý, điều hành. Tăng cường tìm kiếm giải pháp cho hoạt động sản xuất và kinh doanh dược phẩm để đưa Công ty phát triển bền vững, ổn định.

- Thực hiện chi trả khoản cổ tức còn nợ Tổng công ty và các cổ đông khác.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban kiểm soát, kính trình Hội đồng quản trị xem xét và Đại hội cổ đông phê duyệt.

**TM.BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**NGUYỄN THỊ THANH NHÂN**



## TỜ TRÌNH

*“V/v: Bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 ”*

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP DƯỢC BECAMEX**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26 tháng 07 năm 2012 qui định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ đơn đề cử của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp TNHH MTV Becamex IDC
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công Ty Cổ phần Dược Becamex;

Năm nay, Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017 sẽ hết nhiệm kỳ, vì vậy Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược Becamex kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc bầu cử Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022 như sau:

1. **Nhiệm kỳ:** 5 năm
2. **Số lượng:**
  - Hội đồng Quản trị: 05 thành viên (gồm 01 chủ tịch và 04 thành viên)
  - Ban kiểm soát : 03 thành viên (gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên)
3. **Tiêu chuẩn:** Được thực hiện theo qui định của Luật doanh nghiệp 2014, Điều lệ công ty và quy chế bầu cử Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Dược Becamex .
4. Việc bầu cử và các vấn đề khác liên quan đến bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát sẽ được thực hiện theo Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát của Công ty CP Dược Becamex.

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.  
Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



**NGUYỄN THÀNH TRUNG**

DỰ THẢO

Bình Dương, ngày 17 tháng 04 năm 2017

**QUY CHẾ**  
**BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Becamex được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28 tháng 04 năm 2016;

Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược Becamex (Công ty) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 được thực hiện như sau:

**I. BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)**

**1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị**

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.

**2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị**

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Becamex là 05 (năm) năm (nhiệm kỳ 2017 - 2022). Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

**3. Điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị**

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.

**II. BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)**

**1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu**

Số lượng thành viên Ban kiểm soát là 03 người.

**2. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát**

Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược Becamex thị là 05 (năm) năm (nhiệm kỳ 2017 - 2022). Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số lần không hạn

ché.

### **3. Điều kiện trở thành thành viên Ban kiểm soát**

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý, điều hành công ty.

Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên có trình độ chuyên môn về kế toán, kiểm toán.

- Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

## **III. QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS**

### **1. Quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị**

Cổ đông đáp ứng tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị có quyền ứng cử hoặc được đề cử vào thành viên Hội đồng quản trị theo điều kiện sau:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số cổ phần có quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên, từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên, từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên, từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên, từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

### **2. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Ban Kiểm soát**

Cổ đông đáp ứng tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát có quyền ứng cử hoặc được đề cử vào thành viên Ban kiểm soát theo điều kiện sau:

Việc đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát: Các cổ đông có quyền gộp số cổ phần có quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên, từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

### **3. Quy định khác liên quan đến quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS**

Việc đề cử phải bằng văn bản, bản đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử.

#### IV. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀO HĐQT, BKS

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMND hoặc hộ chiếu và các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.

Để thuận tiện cho việc tiến hành Đại hội, hồ sơ tham gia ứng cử/ đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 16h00 ngày 24/4/2017 theo địa chỉ sau đây:

**Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 – Công ty Cổ phần Dược Becamex.**

**Địa chỉ: Đường NA6, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.**

#### V. NGUYÊN TẮC BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát, cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia số quyền bầu cho một số ứng viên.

**Tổng số quyền bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của cổ đông x Số lượng thành viên bầu vào HĐQT, BKS.**

Cụ thể:

- *Đối với bầu Hội đồng quản trị:*

Tổng số quyền bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của cổ đông x 5

- *Đối với bầu Ban kiểm soát:*

Tổng số quyền bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của cổ đông x 3

2. Cổ đông phải ghi rõ Số quyền bầu cho từng ứng cử viên mà mình lựa chọn và đánh dấu gạch chéo (x) cho ứng cử viên không chọn.

3. Cổ đông có thể chia số quyền bầu của mình để bầu cho các ứng cử viên HĐQT hoặc BKS mà mình lựa chọn với số quyền bầu khác nhau với điều kiện tổng số quyền bầu cho các ứng cử viên đó không được cao hơn tổng số quyền bầu của mình có.

## **VI. NGUYÊN TẮC TRÚNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS**

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số quyền bầu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số quyền bầu được bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT và Ban kiểm soát đã được Đại hội thông qua. Cụ thể đối với HĐQT là 05 người và đối với Ban kiểm soát là 03 người. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải đạt ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.

## **VII. BẦU CỬ BỔ SUNG**

1. Trường hợp số lượng người trúng cử ít hơn số thành viên quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

- Chủ tịch đoàn chỉ đạo tổ chức tiến hành bầu cử bổ sung số thành viên còn thiếu ngay trong đại hội.

- Nguyên tắc đề cử, ứng cử bổ sung áp dụng theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Becamex .

2. Trường hợp số lượng quyền bầu của các ứng cử viên bằng nhau:

- Điều kiện áp dụng: Còn thiếu số lượng thành viên theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Tiến hành bầu cử lại đối với những ứng cử viên:

+ Có số quyền bầu bằng nhau; và

+ Có số quyền bầu cao nhất trong số những ứng cử viên còn lại.

## **VIII. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẦU CỬ**

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.

2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

## **IX. HIỆU LỰC**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 - 2022.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI  
CT.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**NGUYỄN THÀNH TRUNG**

**DANH SÁCH ỨNG VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**NHIỆM KỲ 2017 - 2022**

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
1	Ông Nguyễn Thành Trung	04/12/1972	Khu Dân Cư Chánh Nghĩa , TX Thủ Dầu Một, Bình Dương	- Cử nhân QTKD - Cử nhân Luật	✓ Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP BV Mỹ Phước ✓ Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Cty CP Dược Becamex
2	Ông Giang Quốc Dũng	05/06/1974	97/31, KP3, Phường Phú Lợi, Tp Thủ Dầu Một, Bình Dương	- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	✓ Trợ lý TGD Tổng Cty Đầu tư & PTCN TNHH MTV Becamex. ✓ Thành viên HĐQT Cty CP Dược Becamex.
3	Ông Nguyễn Cao Thuận	28/08/1980	Thị trấn Phù Mỹ, Huyện Phù Mỹ, Tỉnh Bình Định.	- Cử nhân Đông Phương Học, ngành Hàn Quốc Học.	✓ Giám đốc tiếp thị đầu tư thị trường Hàn Quốc.
4	Bà Châu Thị Vân	21/12/1967	191 Thích Quảng Đức, TP.TDM, T. Bình Dương	- Cử Nhân Khoa Học Chuyên Ngành QTKD	✓ Nhân viên phòng QLTC
5	Bà Phạm Hồng Nhung	29/12/1981	Khu phố 2, phường Mỹ Phước, TX Bến Cát, Tỉnh Bình Dương	- Cử nhân Kinh Tế	✓ Kế toán trưởng Công ty CP Dược Becamex.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Dùng cho ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát  
Công ty Cổ phần Dược Becamex)*

Họ và tên	NGUYỄN THÀNH TRUNG
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	04/12/1972
Nơi sinh	Bình Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	280578115
Quê quán	Bình Dương
Địa chỉ thường trú	Khu Dân Cư Chánh Nghĩa , TX Thủ Dầu Một , Bình Dương
Điện thoại cơ quan	0650 3553326
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử Nhân
Quá trình công tác	<p>✓ Năm 1990 - 1996, Công tác tại Xí nghiệp chế biến gỗ Bù Chí , Trực thuộc Tổng công ty đầu tư và phát triển Công nghiệp TNHH – MTV Becamex IDC.</p> <p>✓ Năm 1996 - 2008, công tác tại Tổng công ty đầu tư và phát triển Công nghiệp TNHH – MTV Becamex IDC.</p> <p>✓ Năm 2008 - 2012, công tác tại Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước</p> <p>Năm 2012 – Nay:</p> <p>- Công tác tại Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước</p> <p>- Công tác tại Công ty Cổ phần Dược Becamex</p>
Chức vụ hiện nay	<p>✓ Phó chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước</p> <p>✓ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dược Becamex</p>
Số cổ phần đang nắm giữ	18.000 cổ phần

Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

....., ngày ... tháng ... năm 2017

**Ứng cử viên**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Dùng cho ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát  
Công ty Cổ phần Dược Becamex)*

Họ và tên	<b>Quảng Văn Việt Cường</b>
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	23/05/1970
Nơi sinh	Bình Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	280572459 cấp ngày 10/03/2005 tại Công an Bình Dương
Quê quán	Bình Dương
Địa chỉ thường trú	Thị xã Thủ Dầu Một, Bình Dương
Địa chỉ hiện tại	Khu 3, Phường Phú Hòa, Tp Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Điện thoại cơ quan	0650.3822655
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	- Cử nhân Cao đẳng Sư phạm - Cử nhân Cao đẳng Quản trị Kinh doanh
Quá trình công tác	✓ 1992 đến nay: Làm việc tại Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp TNHH MTV Becamex ✓ Chức vụ hiện tại: Giám đốc phòng đầu tư Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp TNHH MTV Becamex. ✓ Từ tháng 05/2013 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược Becamex.
Chức vụ hiện nay	✓ Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược Becamex. ✓ Giám đốc phòng đầu tư Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp TNHH MTV Becamex
Số cổ phần đang nắm giữ	Sở hữu cá nhân: <b>10.000</b> cổ phần Đại diện sở hữu: 0 cổ phần

Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

....., ngày ... tháng ... năm 2017

**Ứng cử viên**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Dùng cho ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát  
Công ty Cổ phần Dược Becamex)*

Họ và tên	<b>GIANG QUỐC DŨNG</b>
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	05/06/1974
Nơi sinh	Bình Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	280169590 cấp ngày 02/12/2009 tại Công an Bình Dương
Quê quán	Lai Hưng, Bàu Bàng, Bình Dương
Địa chỉ thường trú	Bình Dương
Địa chỉ hiện tại	97/31, KP3, Phường Phú Lợi, Tp Thủ Dầu Một, Bình Dương
Điện thoại cơ quan	0650.3822655
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	✓ 1997 – 2000: Công tác tại bộ phận IT Tổng công ty Becamex. ✓ 2000 đến nay: Trợ lý Tổng giám đốc, Thư ký Hội đồng thành viên Tổng cty Becamex.
Chức vụ hiện nay	✓ Chức vụ tại công ty: Thành viên HĐQT Công ty. ✓ Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: <ul style="list-style-type: none"><li>- Trợ lý tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp TNHH MTV Becamex</li><li>- Chủ tịch HĐQT Trường ĐH Quốc tế Miền Đông</li><li>- Chủ tịch HĐQT hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm TP. HCM và Bình Dương</li><li>- Chủ tịch HĐQT công ty CP Công nghệ và Truyền thông Việt Nam (VNTT)</li><li>- Phó Chủ tịch HĐQT công ty CP Dược phẩm Savipharm</li><li>- Thành viên HĐQT công ty CP Bệnh viện Mỹ Phước</li><li>- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược Becamex</li></ul>

Số cổ phần đang nắm giữ	<input checked="" type="checkbox"/> Sở hữu cá nhân : 10.000 cổ phần <input checked="" type="checkbox"/> Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
-------------------------	--

Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

....., ngày ... tháng ... năm 2017

**Ứng cử viên**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Dùng cho ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát  
Công ty Cổ phần Dược Becamex)*

Họ và tên	<b>NGUYỄN CAO THUẬN</b>
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	28/08/1980
Nơi sinh	Bình Định.
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	211751621
Quê quán	Xã Hoài Châu, Huyện Hoài Nhơn, Tỉnh Bình Định
Địa chỉ thường trú	Thị trấn Phù Mỹ, Huyện Phù Mỹ, Tỉnh Bình Định.
Điện thoại cơ quan	06503.777.777
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Đông Phương Học, ngành Hàn Quốc Học.
Quá trình công tác	✓ 04/2004 nhân viên tiếp thị Thị trường Hàn Quốc. ✓ Năm 2008: Phó giám đốc điều hành Phòng Tiếp thị. ✓ Năm 2016 đến nay: Giám đốc tiếp thị thị trường Hàn Quốc.
Chức vụ hiện nay	✓ Giám đốc tiếp thị đầu tư thị trường Hàn Quốc.
Số cổ phần đang nắm giữ	0

Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

....., ngày ... tháng ... năm 2017

**Ứng cử viên**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Dùng cho ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát  
Công ty Cổ phần Dược Becamex)*

Họ và tên	<b>CHÂU THỊ VÂN</b>
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	21/12/1967
Nơi sinh	Mỹ Phước, Bến Cát, Bình Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	280617649 Công An Bình Dương cấp ngày 08-08-2015
Quê quán	Mỹ Phước, Bến Cát, Bình Dương.
Địa chỉ thường trú	191 Thích Quảng Đức, TP. TDM, T. Bình Dương
Điện thoại cơ quan	0650.3822655
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử Nhân Khoa Học Chuyên Ngành QTKD
Quá trình công tác	1986 -> nay công tác tại Tổng công ty Becamex
Chức vụ hiện nay	Nhân viên phòng QLTC
Số cổ phần đang nắm giữ	Không

Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

....., ngày ... tháng ... năm 2017

**Ứng cử viên**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**DANH SÁCH ỨNG VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
**NHIỆM KỲ 2017 - 2022**

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân	08/08/1976	208 đường Bàu Bàng, Phường Chánh Nghĩa, Tp Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	✓ Trưởng Ban kiểm soát. ✓ Kế toán trưởng Tổng Cty Đầu tư và PTCN TNHH MTV Becamex IDC
2	Ông Trần Thiện Thế	21/12/1963	7/2 Khu phố 6, Phường Phú Hòa, Tp Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	- Cử nhân Tài chính kế toán	✓ Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất
3	Ông Trần Quốc Thắng	06/01/1976	Ấp Phú Thứ, Xã Phú An, TX Bến Cát, Tỉnh Bình Dương	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	✓ Kế Toán Trưởng Công ty CP Bệnh viện Mỹ Phước

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Dùng cho ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát  
Công ty Cổ phần Dược Becamex)*

Họ và tên	<b>NGUYỄN THỊ THANH NHÀN</b>
Giới tính	Nữ
Năm sinh	08/08/1976
Nơi sinh	Bình Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	280581681 ngày cấp 06/03/2000 tại Công an Bình Dương
Quê quán	Bình Dương
Địa chỉ thường trú	Bình Dương
Địa chỉ hiện tại	208 đường Bàu Bàng, Phường Chánh Nghĩa, Tp Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Điện thoại cơ quan	0650.3822655
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"><li>✓ 1998 – 08/2010: nhân viên phòng quản lý tài chính Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp</li><li>✓ 08/2010 đến nay: Kiểm soát viên Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp TNHH MTV.</li><li>✓ Từ tháng 05/2013: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dược Becamex.</li><li>✓ Từ tháng 05/2014 đến nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Dược Becamex.</li></ul>
Chức vụ hiện nay	<ul style="list-style-type: none"><li>✓ Chức vụ tại công ty: Trưởng Ban kiểm soát .</li><li>✓ Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:<ul style="list-style-type: none"><li>- Kế toán trưởng Tổng Công ty đầu tư và Phát triển Công nghiệp TNHH MTV Becamex IDC.</li></ul></li></ul>

Số cổ phần đang nắm giữ	Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
-------------------------	---

Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

....., ngày ... tháng ... năm 2017

**Ứng cử viên**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Dùng cho ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát  
Công ty Cổ phần Dược Becamex)*

Họ và tên	<b>TRẦN THIÊN THỂ</b>
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	21/12/1963
Nơi sinh	Bình Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	280473222 ngày cấp 18/08/2006 tại Công an Bình Dương.
Quê quán	Bình Long, Tỉnh Bình Phước
Địa chỉ thường trú	Bình Long, Bình Phước
Địa chỉ hiện tại	7/2 Khu phố 6, Phường Phú Hòa, Tp Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Điện thoại cơ quan	0650.3833282
Trình độ văn hóa	12/12.
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính kế toán
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"><li>✓ 10/1985 – 12/1988: Kế toán Liên hiệp các xí nghiệp sành sứ Sông Bé</li><li>✓ 1988 – 1995: Kế toán trưởng Xí nghiệp gốm sứ xuất khẩu Sông Bé</li><li>✓ 1996 – 1997: Kế toán trưởng Xí nghiệp xây dựng Becamex</li><li>✓ 1998 – 1999: Phó Kế toán trưởng Công ty Becamex</li><li>✓ 2000 đến nay: Tổng giám đốc Công ty CP chứng khoán Đệ Nhất.</li><li>✓ Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dược Becamex kể từ tháng 04/2011.</li></ul>
Chức vụ hiện nay	<ul style="list-style-type: none"><li>✓ Thành Viên Ban kiểm soát CTCP Dược Becamex từ tháng 04/2011.</li><li>✓ Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dược Becamex từ tháng 04/2011 đến tháng 05/2014.</li><li>✓ Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:<ul style="list-style-type: none"><li>- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng kỹ thuật</li><li>- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương</li><li>- Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất</li></ul></li></ul>

Số cổ phần đang nắm giữ	<ul style="list-style-type: none"><li>- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần</li><li>- Đại diện sở hữu của Công ty cổ phần chứng khoán Đệ Nhất: 376.300 cổ phần</li></ul>
-------------------------	--

Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

....., ngày ... tháng ... năm 2017

**Ứng cử viên**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Dùng cho ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát  
Công ty Cổ phần Dược Becamex)*

Họ và tên	<b>TRẦN QUỐC THẮNG</b>
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	06/01/1976
Nơi sinh	Bình Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	280617293 cấp ngày 16/07/2008 tại Công an Bình Dương
Quê quán	Bình Dương
Địa chỉ thường trú	Ấp Phú thứ, Xã phú an, TX Bến Cát, Tỉnh Bình Dương
Điện thoại cơ quan	0650.3822655
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"><li>✓ 10/2006 – 11/2010: Nhân viên Xí nghiệp Phát triển Công nghiệp và Đô thị Thới Hòa – Becamex IDC</li><li>✓ 11/2010 – 03/2014: Nhân viên Phòng quản lý Tài chính – Tổng Cty ĐT và PTCN TNHH MTV Becamex IDC</li><li>✓ 03/2014 đến 06/2016: Kế toán trưởng BVĐK quốc tế Becamex</li><li>✓ 06/2016 đến nay: Kế toán trưởng BV Đa khoa Mỹ Phước.</li><li>✓ Từ tháng 05/2013 đến nay: Thành viên BKS Cty cổ phần Dược Becamex.</li></ul>
Chức vụ hiện nay	<ul style="list-style-type: none"><li>✓ Thành Viên BKS Cty CP Dược Becamex</li><li>✓ Kế toán trưởng Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước.</li></ul>
Số cổ phần đang nắm giữ	Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần Đại diện sở hữu: 0 cổ phần

Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

....., ngày ... tháng ... năm 2017

**Ứng cử viên**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**ĐƠN ĐỀ CỬ**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT**  
**NHIỆM KỲ 2017 – 2022**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dược Becamex**

Họ tên cổ đông: **Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp TNHH MTV Becamex IDC**

Giấy CNĐKKD số: 3700145020 Ngày cấp lần 3: 08/08/2014 Nơi cấp: Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Nguyễn Văn Hùng**

Hiện đang sở hữu: **2.060.400** cổ phần.

*(Bằng chữ: Hai triệu không trăm sáu mươi ngàn bốn trăm cổ phần).*

Đề nghị Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dược Becamex cho Công ty tôi đề cử những ông bà có tên theo danh sách sau đây làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Dược Becamex nhiệm kỳ 2017 – 2022 tại kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên 2017 của Công ty Cổ phần Dược Becamex.

**1. Thành viên Hội đồng Quản trị:**

STT	Họ và tên	CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ
1	Ông Nguyễn Thành Trung	280578115	05/03/2005	Công an Bình Dương	Khu dân cư Chánh Nghĩa, Tp Thủ Dầu Một, Bình Dương.
2	Ông Quãng Văn Việt Cường	280572459	10/03/2005	Công an Bình Dương	Khu 3, Phường Phú Hòa, Tp Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
3	Ông Giang Quốc Dũng	280169590	02/12/2009	Công an Bình Dương	97/31, KP3, Phường Phú Lợi, Tp Thủ Dầu Một, Bình Dương.
4	Ông Nguyễn Cao Thuận	211751621		Công an Bình Định	Thị trấn Phù Mỹ, Huyện Phù Mỹ, Tỉnh Bình Định.
5	Bà Châu Thị Vân	280617649	08/08/2015	Công an Bình Dương	191 Thích Quảng Đức, TP. TDM, T. Bình Dương.

**2. Thành viên Ban kiểm soát:**

STT	Họ và tên	CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân	280581681	06/03/2000	Công an Bình Dương	208 đường Bàu Bàng, Phường Chánh Nghĩa, Tp Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
2	Ông Trần Thiện Thế	280473222	18/08/2006	Công an Bình Dương	7/2 Khu phố 6, Phường Phú Hòa, Tp Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
3	Ông Trần Quốc Thắng	280617293	16/07/2008	Công an Bình Dương	Áp Phú thứ, Xã phú an, TX Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

Xin trân trọng cảm ơn.

**Hồ sơ ứng cử viên kèm theo:**

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên; (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam).

Ngày .....tháng .....năm 2017

**Người đề cử**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**TỜ TRÌNH**

**“V/v: Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2016”**

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP DƯỢC BECAMEX**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược Becamex;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Dược Becamex đã được đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tiến hành kiểm toán;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược Becamex kính trình Đại hội đồng Cổ đông:

**1. Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C với các chỉ tiêu chính như sau:**

- Tổng doanh thu : 74.204.618.432 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 4.897.762.316 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 2.752.728.456 đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 607 đồng/cổ phiếu

**3. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2016:**

Lợi nhuận năm 2015 chuyển sang	238.970.163
Lợi nhuận sau thuế năm 2016	2.752.728.456
Lợi nhuận sau thuế dự kiến phân phối	2.991.698.619
Lợi nhuận dự kiến phân phối trong năm như sau:	2.627.109.269
Chia cổ tức 2016 ( 5% /VDL)	2.010.200.000
Thù lao HĐQT (năm 2016)	204.000.000
Trích quỹ đầu tư phát triển ( 5%/LNST )	137.636.423
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi ( 10% )	275.272.846
LN còn lại chuyển sang năm 2017	364.589.350

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.  
Trân trọng!



## TỜ TRÌNH

*“V/v: Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017  
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017”*

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP DƯỢC BECAMEX**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công Ty Cổ phần Dược Becamex;
- Căn cứ vào tình hình thực tế trong hoạt động sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty; Dự báo những thuận lợi và khó khăn trong năm 2017.
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐQT ngày 28/03/2017 của Hội đồng quản trị.

**1. Kế hoạch kinh doanh năm 2017:**

- Tổng doanh thu : 81.394.155.634 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 4.588.019.638 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 2.704.204.900 đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 568 đồng/cổ phiếu

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:**

Căn cứ vào kết quả kinh doanh dự kiến như trên, Hội đồng Quản trị trình Đại hội phê duyệt kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:

- Trích quỹ đầu tư phát triển : 5% lợi nhuận sau thuế.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi : 15% lợi nhuận sau thuế.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức : 5%/ Vốn điều lệ.

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYEN THANH TRUNG

## TỜ TRÌNH

*“V/v: Thông qua Chủ tịch HĐQT kiêm chức danh Tổng Giám đốc”*

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP DƯỢC BECAMEX**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 26/11/2014 .
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công Ty Cổ phần Dược Becamex;
- Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm chức danh Tổng Giám đốc điều hành của Công ty, như sau:

### THÔNG QUA CHỦ TỊCH HĐQT KIÊM

### TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH CỦA CÔNG TY

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.  
Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THÀNH TRUNG



**TỜ TRÌNH****“V/v: Phê duyệt thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2017”****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP DƯỢC BECAMEX**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 26/11/2014 .
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công Ty Cổ phần Dược Becamex;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016;
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

Hội đồng quản trị Công ty CP Dược Becamex kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như sau:

**1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2016:**


Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016 với tổng số tiền là: 204.000.000 đồng

**2. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2017:**

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN/ THÁNG (Đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	4.000.000
2	Thành viên HĐQT	2.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	2.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	1.000.000
5	Thư ký HĐQT	1.000.000

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.

Trân trọng.

  
**NGUYỄN THÀNH TRUNG**

## TỜ TRÌNH

*“V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính bán niên  
và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017”*

### **Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP DƯỢC BECAMEX**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 26/11/2014 .
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công Ty Cổ phần Dược Becamex;

Năm 2016, thực hiện ủy quyền của Đại hội đồng Cổ đông, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược Becamex đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính.

Trong năm 2017, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt ủy quyền cho Ban Kiểm Soát chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 nằm trong danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cho phép kiểm toán trong lĩnh vực chứng khoán.

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.

Trân trọng .

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**NGUYỄN THỊ THANH NHÂN**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
**NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2016**

**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**DƯỢC BECAMEX**

## **MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
<b>1. Mục lục</b>	<b>1</b>
<b>2. Báo cáo của Hội đồng quản trị</b>	<b>2 - 3</b>
<b>3. Báo cáo kiểm toán độc lập</b>	<b>4 - 5</b>
<b>4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016</b>	<b>6 - 9</b>
<b>5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016</b>	<b>10</b>
<b>6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016</b>	<b>11 - 12</b>
<b>7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016</b>	<b>13 - 40</b>

\*\*\*\*\*

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX

### BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Becamex (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

#### Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Dược Becamex (trước đây là Công ty Cổ phần Dược và vật tư y tế Bình Dương) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700683163 ngày 12 tháng 2 năm 2009 (số cũ 4603000202) đăng ký lần đầu ngày 29 tháng 12 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 31 tháng 8 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.

#### Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Đường NA6, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước,  
thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương  
Điện thoại : (0650) 3.553.326  
Fax : (0650) 3.559.899

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là: sản xuất dược phẩm, vật tư y tế; kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu, sản xuất, gia công các loại thực phẩm và thực phẩm chức năng; mua bán dược phẩm, vật tư y tế, mỹ phẩm; mua bán hóa chất (trừ hóa chất bảng I theo Công ước quốc tế), nguyên liệu phục vụ cho sản xuất dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm, các loại thực phẩm và thực phẩm chức năng.

#### Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

##### Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Thành Trung	Chủ tịch	Ngày 16 tháng 5 năm 2012
Ông Phan Công Lý	Thành viên	Ngày 16 tháng 5 năm 2012
Ông Quảng Văn Viết Cương	Thành viên	Ngày 29 tháng 5 năm 2013
Ông Giang Quốc Dũng	Thành viên	Ngày 29 tháng 5 năm 2013
Bà Nguyễn Thị Bích Sơn	Thành viên	Ngày 14 tháng 5 năm 2014

##### Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân	Trưởng ban	Ngày 14 tháng 5 năm 2014
Ông Trần Thiện Thế	Thành viên	Ngày 14 tháng 5 năm 2014
Ông Trần Quốc Thắng	Thành viên	Ngày 29 tháng 5 năm 2013

##### Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/Miễn nhiệm
Ông Nguyễn Thành Trung	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 14 tháng 5 năm 2014
Ông Lê Trung Hiếu	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 6 năm 2012 Miễn nhiệm ngày 20 tháng 6 năm 2016



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**  
**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)**

**Đại diện theo pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Thành Trung – Chủ tịch Hội đồng quản trị (bổ nhiệm ngày 14 tháng 5 năm 2014).

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

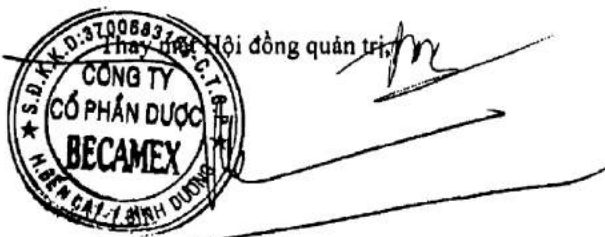
- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

**Phê duyệt Báo cáo tài chính**

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Nguyễn Thành Trung  
Chủ tịch

Ngày 03 tháng 3 năm 2017





**BAKER TILLY  
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C  
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



Headquarters : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City  
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970  
Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City  
Branch in Nha Trang : 18 Trần Khanh Du St., Nha Trang City  
Branch in Cần Thơ : 15-13 Võ Nguyễn Giáp St., Cần Thơ City  
www.a-c.com.vn

Số: 0134/2017/BCTC-KTTV

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dược Becamex (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 19 tháng 01 năm 2017, từ trang 06 đến trang 40, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Kiểm toán và Tư vấn A&C

**Bùi Văn Khá - Phó Tổng Giám đốc**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0085-2013-008-1

**Dương Hồng Phúc - Kiểm toán viên**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0093-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 3 năm 2017

001  
HỘI  
KIỂM  
TOÁN  
A



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>139.383.757.052</b>	<b>137.040.677.086</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>3.600.245.435</b>	<b>11.053.456.167</b>
1. Tiền	111		3.600.245.435	11.053.456.167
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>113.384.694.079</b>	<b>98.659.227.496</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	114.752.856.164	98.405.014.406
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		81.037.079	72.277.929
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.3	1.825.023.362	3.308.961.451
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.4	(3.670.470.487)	(3.722.927.851)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	V.5	396.247.961	595.901.561
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>22.142.884.845</b>	<b>27.138.541.698</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.6	22.227.145.163	27.164.603.663
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(84.260.318)	(26.061.965)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>255.932.693</b>	<b>189.451.725</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	255.932.693	189.451.725
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

6

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	
			Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>39.047.899.201</b>	<b>42.208.037.720</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>32.394.289.625</b>	<b>36.246.132.360</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	32.318.663.441	36.219.882.389
- Nguyên giá	222		71.728.028.315	71.333.888.315
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(39.409.364.874)	(35.114.005.926)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	75.626.184	26.249.971
- Nguyên giá	228		394.717.084	319.090.900
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(319.090.900)	(292.840.929)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>6.653.609.576</b>	<b>5.961.905.360</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	6.653.609.576	5.961.905.360
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.10	-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>178.431.656.253</b>	<b>179.248.714.806</b>

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>126.259.388.046</b>	<b>127.910.560.667</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>124.304.698.381</b>	<b>126.636.515.917</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	82.192.431.799	85.961.346.714
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	1.006.884.100	109.849.734
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	3.595.617.075	3.088.157.993
4. Phải trả người lao động	314	V.14	666.782.907	1.378.367.879
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	1.071.884.501	338.067.463
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16a	5.817.233.391	5.110.022.737
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17	29.437.802.747	29.820.966.424
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.18	516.061.861	829.736.973
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>1.954.689.665</b>	<b>1.274.044.750</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.16b	1.954.689.665	1.274.044.750
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>52.172.268.207</b>	<b>51.338.154.139</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>52.172.268.207</b>	<b>51.338.154.139</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.19	40.400.000.000	40.400.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		40.400.000.000	40.400.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.19	4.937.900.000	4.937.900.000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415	V.19	(196.000.000)	(196.000.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.19	4.038.669.588	3.983.184.792
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19	2.991.698.619	2.213.069.347
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		238.970.163	2.213.069.347
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		2.752.728.456	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>178.431.656.253</b>	<b>179.248.714.806</b>

Bình Dương, ngày 19 tháng 01 năm 2017


Nguyễn Thị Mỹ Trinh  
Người lập


Phạm Hồng Nhung  
Kế toán trưởngNguyễn Thành Trung  
Tổng Giám đốc

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

9

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	74.204.618.432	72.713.049.067
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	563.991.010	225.367.072
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		73.640.627.422	72.487.681.995
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	50.928.190.811	53.691.017.643
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		22.712.436.611	18.796.664.352
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		6.465.188	6.269.424
7. Chi phí tài chính	22		2.295.938.014	2.416.893.353
Trong đó: chi phí lãi vay	23		2.295.938.014	2.416.893.353
8. Chi phí bán hàng	25	VI.4	4.799.882.182	4.284.308.235
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	11.598.010.568	9.855.111.184
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4.025.071.035	2.246.621.004
11. Thu nhập khác	31	VI.6	887.771.712	945.596.853
12. Chi phí khác	32		15.080.431	121.621.490
13. Lợi nhuận khác	40		872.691.281	823.975.363
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		4.897.762.316	3.070.596.367
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	2.145.033.860	1.905.632.538
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	55.267.905
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>2.752.728.456</u>	<u>1.109.695.924</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	<u>607</u>	<u>65</u>
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.7	<u>607</u>	<u>65</u>

Bình Dương, ngày 19 tháng 01 năm 2017


Nguyễn Thị Mỹ Trinh  
Người lập

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính


Phạm Hồng Nhung  
Kế toán trưởngNguyễn Thành Trung  
Tổng Giám đốc

10

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		4.897.762.316	3.070.596.367
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8, V.9	4.321.608.919	4.812.578.381
- Các khoản dự phòng	03		5.740.989	294.152.860
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		-	-
- Chi phí lãi vay	06		2.295.938.014	2.416.893.353
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		11.521.050.238	10.594.220.961
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(14.673.009.219)	28.140.180.760
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		4.937.458.500	(8.791.730.614)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(2.099.742.571)	(19.098.586.261)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(758.185.184)	476.500.640
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.15	(2.335.120.597)	(2.222.373.894)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.13	(1.905.632.538)	(3.424.564.090)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(624.129.500)	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(5.937.310.871)</b>	<b>5.673.647.502</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.8	(469.766.184)	(304.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		-	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(469.766.184)</b>	<b>(304.000.000)</b>

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

11

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)**


CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.17	44.888.469.054	44.777.408.336
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.17	(45.271.632.731)	(37.308.894.202)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.16; V.19	(662.970.000)	(2.346.169.000)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<b>40</b>		<b>(1.046.133.677)</b>	<b>5.122.345.134</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>(7.453.210.732)</b>	<b>10.491.992.636</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>		<b>11.053.456.167</b>	<b>561.463.531</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>		<b>3.600.245.435</b>	<b>11.053.456.167</b>

Bình Dương, ngày 19 tháng 01 năm 2017

  
 Nguyễn Thị Mỹ Trinh  
 Người lập

  
 Phạm Hồng Nhung  
 Kế toán trưởng



  
 Nguyễn Thành Trung  
 Tổng Giám đốc

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

12

## **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

---

## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

### **I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG**

#### **1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Dược Becamex (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty Cổ phần.

#### **2. Lĩnh vực kinh doanh**

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp, kinh doanh thương mại – dịch vụ và kinh doanh bất động sản.

#### **3. Ngành nghề kinh doanh**

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Sản xuất và kinh doanh dược phẩm, vật tư y tế và kinh doanh bất động sản.

#### **4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

#### **5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính**

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

#### **6. Nhân viên**

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 280 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 283 nhân viên).

### **II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

#### **1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

#### **2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

### **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

---

*Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

13



## **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### **2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

#### **2. Các giao dịch bằng ngoại tệ**

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

#### **3. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

*Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

14

## **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

#### **4. Các khoản phải thu**

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

#### **5. Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chỉ bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.
- Đối với hàng hóa bất động sản: bao gồm chi phí quyền sử dụng đất và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong năm sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

#### **6. Chi phí trả trước**

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là tiền thuê đất, chi phí sửa chữa tài sản và công cụ dụng cụ. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### **Công cụ, dụng cụ**

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm.

#### **Tiền thuê đất**

Tiền thuê đất đã trả cho Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH MTV (Becamex IDC) được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ 35 năm.

#### **Chi phí sửa chữa tài sản**

Chi phí sửa chữa tài sản được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ 3 năm.

### **7. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH**

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	16 – 30
Máy móc và thiết bị	05 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 05
Tài sản cố định khác	05 – 08

### **8. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH**

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

#### **Phần mềm máy tính**

Giá mua của phần mềm máy tính mà không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao từ 3 – 8 năm.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### ***Quyền sử dụng đất***

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất không xác định thời hạn không được tính khấu hao.

#### **9. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả**

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

#### **10. Vốn chủ sở hữu**

##### ***Vốn góp của chủ sở hữu***

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

##### ***Thặng dư vốn Cổ phần***

Thặng dư vốn Cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn Cổ phần.

##### ***Cổ phiếu quỹ***

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục "Thặng dư vốn Cổ phần".

#### **11. Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

### 12. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

#### *Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm*

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

#### *Doanh thu bán bất động sản phân lô bán nền*

Doanh thu bán bất động sản phân lô bán nền đối với hợp đồng không hủy ngang được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời tất cả các điều kiện sau:

- Đã chuyển giao rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sử dụng đất cho người mua.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán nền đất.
- Công ty đã thu được hoặc chắc chắn sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán nền đất.

#### *Tiền lãi*

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

### 13. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hóa đã tiêu thụ từ các kỳ trước, đến kỳ này mới phát sinh chiết khấu thương mại, trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu chiết khấu thương mại, trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu chiết khấu thương mại, trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm sau.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

#### **14. Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

#### **15. Các khoản chi phí**

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

#### **16. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

##### *Thuế thu nhập hiện hành*

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

##### *Thuế thu nhập hoãn lại*

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
  - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
  - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

### 17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

### 18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

### 19. Công cụ tài chính

#### *Tài sản tài chính*

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến tài sản tài chính đó.

#### *Nợ phải trả tài chính*

Việc phân loại các khoản nợ phải trả tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ phải trả tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, và các khoản phải trả khác.

*Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính*

20

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

**Công cụ vốn chủ sở hữu**

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

**Bù trừ các công cụ tài chính**

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	626.604.067	484.182.361
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	2.973.641.368	10.569.273.806
<b>Cộng</b>	<b>3.600.245.435</b>	<b>11.053.456.167</b>

**2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Phải thu các bên liên quan</b>	<b>91.097.157.800</b>	<b>92.942.426.042</b>
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	90.591.787.548	91.283.617.548
Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước	505.370.252	1.658.808.494
<b>Phải thu các khách hàng khác</b>	<b>23.655.698.364</b>	<b>5.462.588.364</b>
Công ty TNHH Dược phẩm Tâm Minh	825.660.794	1.149.898.242
Công ty TNHH Dược phẩm Phúc An Khang	-	835.115.152
Ông Huỳnh Tấn An	19.300.800.000	-
Các khách hàng khác	3.529.237.570	3.477.574.970
<b>Cộng</b>	<b>114.752.856.164</b>	<b>98.405.014.406</b>

**3. Phải thu ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
<b>Phải thu bên liên quan</b>	<b>1.353.900.744</b>	<b>(1.353.900.744)</b>	<b>1.353.900.744</b>	<b>(1.353.900.744)</b>
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – TNHH MTV (khoản hỗ trợ chi phí lãi vay)	1.353.900.744	(1.353.900.744)	1.353.900.744	(1.353.900.744)
<b>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</b>	<b>471.122.618</b>	<b>-</b>	<b>1.955.060.707</b>	<b>-</b>
Tạm ứng cho nhân viên	416.858.325	-	1.908.852.533	-
Bảo hiểm nộp thừa	46.698.543	-	36.208.174	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	7.565.750	-	10.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>1.825.023.362</b>	<b>(1.353.900.744)</b>	<b>3.308.961.451</b>	<b>(1.353.900.744)</b>

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

21



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****4. Nợ xấu**

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
<b>Các bên liên quan</b>		<b>1.353.900.744</b>	-		<b>1.353.900.744</b>	-
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – TNHH MTV (khoản hỗ trợ chi phí lãi vay)	Trên 3 năm	1.353.900.744	-	Trên 3 năm	1.353.900.744	-
<b>Các tổ chức và cá nhân khác</b>		<b>2.318.881.229</b>	<b>2.311.487</b>		<b>2.517.141.659</b>	<b>148.114.552</b>
Công ty TNHH Dược phẩm Hải Tâm (tiền bán dược phẩm)	Trên 3 năm	540.040.712	-	Trên 3 năm	540.040.712	-
Quầy si Trung Tâm (tiền bán dược phẩm)	Trên 3 năm	448.570.363	-	Trên 3 năm	456.473.528	-
Quầy thuốc Thánh Tâm (tiền bán dược phẩm)	Trên 3 năm	267.872.197	-	Trên 3 năm	267.872.197	-
Công ty TNHH Dược phẩm Trung Nam (tiền bán dược phẩm)	Trên 3 năm	266.634.997	-	Trên 3 năm	266.634.997	-
Khách hàng mua dược phẩm	Trên 3 năm	790.668.291	353.772	Trên 3 năm	541.272.726	-
Các đơn vị và cá nhân khác	Từ 6 tháng đến dưới 3 năm	5.094.670	1.957.715	Từ 6 tháng đến dưới 3 năm	444.847.499	148.114.552
<b>Cộng</b>		<b>3.672.781.974</b>	<b>2.311.487</b>		<b>3.871.042.403</b>	<b>148.114.552</b>

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	3.722.927.851	3.423.423.174
Trích lập / (Hoàn nhập) dự phòng	(52.457.364)	299.504.677
Số cuối năm	<b>3.670.470.487</b>	<b>3.722.927.851</b>

**5. Tài sản thiếu chờ xử lý**

Hàng tồn kho thiếu được xác định trong quá trình kiểm kê.

**6. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu,	4.448.669.805	-	5.771.898.566	-
Công cụ dụng cụ	50.307.365	-	37.827.365	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	1.680.959.627	-	652.747.862	-
Thành phẩm	4.673.323.360	(75.204.300)	5.982.108.258	(25.338.000)
Hàng hóa	3.265.026.813	(9.056.018)	2.858.577.402	(723.965)
Hàng hóa bất động sản	6.916.732.170	-	10.084.709.658	-
Hàng gửi đi bán	1.192.126.023	-	1.776.734.552	-
<b>Cộng</b>	<b>22.227.145.163</b>	<b>(84.260.318)</b>	<b>27.164.603.663</b>	<b>(26.061.965)</b>

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

22

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Tình hình biến động dự phòng giảm giá hàng tồn kho như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	26.061.965	31.413.782
Trích lập dự phòng	58.198.353	-
Hoàn nhập dự phòng	-	(5.351.817)
<b>Số cuối năm</b>	<b>84.260.318</b>	<b>26.061.965</b>

**7. Chi phí trả trước****7a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ, dụng cụ	126.875.221	189.451.725
Chi phí khác	129.057.472	-
<b>Cộng</b>	<b>255.932.693</b>	<b>189.451.725</b>

**7b. Chi phí trả trước dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền thuê đất	5.292.105.296	5.457.483.584
Công cụ, dụng cụ	837.096.665	345.483.300
Chi phí sửa chữa	20.976.925	158.938.476
Chi phí khác	503.430.690	-
<b>Cộng</b>	<b>6.653.609.576</b>	<b>5.961.905.360</b>

**8. Tài sản cố định hữu hình**

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Tài sản cố định khác</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>						
Số đầu năm	37.025.562.058	30.625.903.438	2.688.401.796	253.911.155	740.109.868	71.333.888.315
Mua trong năm	-	394.140.000	-	-	-	394.140.000
<b>Số cuối năm</b>	<b>37.025.562.058</b>	<b>31.020.043.438</b>	<b>2.688.401.796</b>	<b>253.911.155</b>	<b>740.109.868</b>	<b>71.728.028.315</b>
<b>Trong đó:</b>						
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	667.410.037	10.489.672.714	2.175.185.115	253.911.155	740.109.868	14.326.288.889
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-
<b>Giá trị hao mòn</b>						
Số đầu năm	9.522.051.516	22.074.458.257	2.565.447.486	251.927.839	700.120.828	35.114.005.926
Khấu hao trong năm	1.305.099.465	2.887.186.859	61.100.268	1.983.316	39.989.040	4.295.358.948
<b>Số cuối năm</b>	<b>10.827.150.981</b>	<b>24.961.645.116</b>	<b>2.626.547.754</b>	<b>253.911.155</b>	<b>740.109.868</b>	<b>39.409.364.874</b>
<b>Giá trị còn lại</b>						
Số đầu năm	27.503.510.542	8.551.445.181	122.954.310	1.983.316	39.989.040	36.219.882.389
<b>Số cuối năm</b>	<b>26.198.411.077</b>	<b>6.058.398.322</b>	<b>61.854.042</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>32.318.663.441</b>
<b>Trong đó:</b>						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

23

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 29.834.239.592 VND đã được thế chấp, cầm cố để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương (xem thuyết minh số V.13).

**9. Tài sản cố định vô hình**

	<b>Quyền sử dụng đất</b>	<b>Phần mềm máy tính</b>	<b>Cộng</b>
<b>Nguyên giá</b>			
Số đầu năm	-	319.090.900	319.090.900
Mua trong năm	75.626.184	-	75.626.184
<b>Số cuối năm</b>	<b>75.626.184</b>	<b>319.090.900</b>	<b>394.717.084</b>
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	319.090.900	319.090.900
<b>Giá trị hao mòn</b>			
Số đầu năm	-	292.840.929	292.840.929
Khấu hao trong năm	-	26.249.971	26.249.971
<b>Số cuối năm</b>	<b>-</b>	<b>319.090.900</b>	<b>319.090.900</b>
<b>Giá trị còn lại</b>			
Số đầu năm	-	26.249.971	26.249.971
<b>Số cuối năm</b>	<b>75.626.184</b>	<b>-</b>	<b>75.626.184</b>
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

**10. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại**

Công ty chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho khoản lỗ tính thuế với số tiền là 32.876.443.621 VND.

(i) Chi tiết lỗ tính thuế chưa ghi nhận như sau:

Năm 2012	9.231.070.485
Năm 2013	6.454.532.581
Năm 2014	6.418.233.961
Năm 2015	5.020.581.611
Năm 2016	5.752.024.983
<b>Cộng</b>	<b>32.876.443.621</b>

Theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, khoản lỗ của bất kỳ năm tính thuế nào được chuyển sang bù trừ vào thu nhập trong thời gian tối đa không quá 5 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh lỗ và chênh lệch tạm thời có thể được khấu trừ không bị giới hạn về thời gian. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận cho những khoản này vì ít có khả năng có thu nhập chịu thuế trong tương lai để sử dụng những lợi ích đó.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****11. Phải trả người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	<b>76.241.627.195</b>	<b>83.280.042.404</b>
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – TNHH MTV	75.401.587.731	82.151.974.443
Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương	884.514.464	801.421.464
Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước	37.088.000	326.632.197
Công ty Cổ phần Công Nghệ & Truyền Thông Việt Nam	1.650.000	-
Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Môi trường Bình Dương	-	14.300
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	<b>5.867.591.604</b>	<b>2.681.304.310</b>
<b>Cộng</b>	<b>82.192.431.799</b>	<b>85.961.346.714</b>

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

**12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Dược phẩm Lâm Tường Phát	863.914.561	-
Các khách hàng khác	142.969.539	109.849.734
<b>Cộng</b>	<b>1.006.884.100</b>	<b>109.849.734</b>

**13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã thực nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	1.172.517.573	1.717.844.275	(1.452.902.491)	1.437.459.357
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.905.632.538	2.145.033.860	(1.905.632.538)	2.145.033.860
Thuế thu nhập cá nhân	9.237.242	126.752.356	(125.460.477)	10.529.121
Các loại thuế khác	770.640	240.486.728	(238.662.631)	2.594.737
<b>Cộng</b>	<b>3.088.157.993</b>	<b>4.230.117.219</b>	<b>(3.722.658.137)</b>	<b>3.595.617.075</b>

**Thuế giá trị gia tăng**

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Hoạt động bán thuốc	5%
- Hoạt động khác	10%

**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (năm trước Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 22% trên thu nhập chịu thuế). Riêng đối hoạt động sản xuất và kinh doanh dược phẩm và vật tư y tế, Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi và giảm 50% trong 6 năm tiếp theo. Năm tài chính 2008 là năm đầu tiên Công ty hoạt động kinh doanh có lãi. Năm 2015 là năm cuối cùng Công ty được giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp. Thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.897.762.316	3.070.596.367
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	75.382.000	121.101.704
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	4.973.144.316	3.191.698.071
<i>Trong đó:</i>		
- Hoạt động kinh doanh chính	(5.752.024.983)	(5.470.268.011)
- Hoạt động kinh doanh bất động sản	10.725.169.299	8.661.966.082
Thu nhập tính thuế	10.725.169.299	8.661.966.082
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	22%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp</b>	<b>2.145.033.860</b>	<b>1.905.632.538</b>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

**Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

**14. Phải trả người lao động**

Tiền lương tháng 12 còn phải trả người lao động.

**15. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
Chi phí lãi vay phải trả	253.430.334	292.612.917
Chi phí dịch vụ mua ngoài phải trả	40.000.000	45.454.546
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	778.454.167	-
<b>Cộng</b>	<b>1.071.884.501</b>	<b>338.067.463</b>

**16. Phải trả khác****16a. Phải trả ngắn hạn khác**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b>Phải trả các bên liên quan</b>	<b>967.180.000</b>	<b>103.020.000</b>
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – TNHH MTV (Becamex IDC) - cổ tức phải trả	927.180.000	103.020.000
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương - cổ tức phải trả	40.000.000	-
<b>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</b>	<b>4.850.053.391</b>	<b>5.007.002.737</b>
Tài sản thừa chờ giải quyết	136.362.164	272.015.044
Kinh phí công đoàn	60.126.487	77.745.799
Bảo hiểm y tế	57.911.240	31.277.939
Bảo hiểm thất nghiệp	27.795.463	20.041.005

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

26

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nhận ký quỹ ngắn hạn	2.619.000.000	2.825.000.000
Cổ tức phải trả	1.699.512.000	1.618.482.000
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	249.346.037	162.440.950
<b>Cộng</b>	<b><u>5.817.233.391</u></b>	<b><u>5.110.022.737</u></b>

**16b. Phải trả dài hạn khác**

Dự phòng trợ cấp thôi việc phải trả người lao động.

**17. Vay ngắn hạn**

Khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương để bổ sung vốn lưu động với lãi suất thay đổi theo từng khế ước nhận nợ, thời hạn vay là 9 tháng/món. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp một số nhà xưởng và máy móc thiết bị của Công ty (xem thuyết minh số V.8).

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

Số đầu năm	29.820.966.424
Số tiền vay phát sinh	44.888.469.054
Số tiền vay đã trả	<u>(45.271.632.731)</u>
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>29.437.802.747</u></b>

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

**18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

Công ty chỉ có quỹ khen thưởng, phúc lợi. Chi tiết phát sinh như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	829.736.973	158.460.456
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	166.454.388	765.662.517
Chi quỹ	<u>(480.129.500)</u>	<u>(94.386.000)</u>
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>516.061.861</u></b>	<b><u>829.736.973</u></b>

**19. Vốn chủ sở hữu****19a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 01 đính kèm.

**19b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp TNHH MTV (Becamex IDC)	20.604.000.000	20.604.000.000
Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất	3.763.000.000	3.670.000.000
Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang	1.826.000.000	1.826.000.000
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	1.000.000.000	1.000.000.000
Các cổ đông khác	<u>13.207.000.000</u>	<u>13.300.000.000</u>
<b>Cộng</b>	<b><u>40.400.000.000</u></b>	<b><u>40.400.000.000</u></b>

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

27

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Tình hình góp vốn điều lệ như sau:

	Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp		Vốn điều lệ đã góp (VND)	Vốn điều lệ còn phải góp (VND)
	VND	Tỷ lệ (%)		
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp TNHH MTV (Becamex IDC)	20.604.000.000	51	20.604.000.000	-
Các cổ đông khác	19.796.000.000	49	19.796.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>40.400.000.000</b>	<b>100</b>	<b>40.400.000.000</b>	<b>-</b>

**19c. Cổ phiếu**

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	4.040.000	4.040.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	4.040.000	4.040.000
- Cổ phiếu phổ thông	4.040.000	4.040.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	(19.600)	(19.600)
- Cổ phiếu phổ thông	(19.600)	(19.600)
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	4.020.400	4.020.400
- Cổ phiếu phổ thông	4.020.400	4.020.400
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

**19d. Phân phối lợi nhuận**

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 ngày 28 tháng 4 năm 2016 như sau:

	VND
• Chia cổ tức cho các cổ đông	: 1.608.160.000
• Trích quỹ đầu tư phát triển	: 55.484.796
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 166.454.388
• Thù lao Hội đồng quản trị	: 144.000.000

**20. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán****20a. Ngoại tệ các loại**

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền bao gồm 74,40 USD (số đầu năm là 85,40 USD).

**20b. Nợ khó đòi đã xử lý**

	Số cuối năm	Số đầu năm	Nguyên nhân xóa sổ
Công ty TNHH Dược phẩm Hưng Phúc	355.819.281	355.819.281	Không thu được tiền bán hàng do hàng không đạt chất lượng
Các khoản trả trước cho người bán đã xóa sổ	118.101.704	118.101.704	Không thu hồi được
<b>Cộng</b>	<b>473.920.985</b>	<b>473.920.985</b>	

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

28

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH****1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	25.778.099.806	26.962.681.222
Doanh thu bán thành phẩm	30.468.037.364	26.476.616.047
Doanh thu cung cấp dịch vụ	124.299.444	168.848.008
Doanh thu kinh doanh bất động sản	17.834.181.818	19.104.903.790
<b>Cộng</b>	<b><u>74.204.618.432</u></b>	<b><u>72.713.049.067</u></b>

**1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan**

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Bình Dương</i>		
Bán bất động sản	-	19.104.903.790
<i>Công ty cổ phần bệnh viện Mỹ Phước</i>		
Bán hàng hóa	1.881.541.752	2.270.224.255

**2. Các khoản giảm trừ doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chiết khấu thương mại	521.341.076	217.139.826
Hàng bán bị trả lại	42.491.078	8.227.246
Giảm giá hàng bán	158.856	-
<b>Cộng</b>	<b><u>563.991.010</u></b>	<b><u>225.367.072</u></b>

**3. Giá vốn hàng bán**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã cung cấp	21.551.417.911	22.808.140.146
Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp	24.753.899.121	20.905.276.750
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	25.395.330	26.651.022
Giá vốn của hàng hóa bất động sản đã bán	3.167.977.488	7.854.000.000
Các khoản chi phí vượt mức bình thường	1.371.302.608	2.102.301.542
Dự phòng/(Hoàn nhập dự phòng) giảm giá hàng tồn kho	58.198.353	(5.351.817)
<b>Cộng</b>	<b><u>50.928.190.811</u></b>	<b><u>53.691.017.643</u></b>

**4. Chi phí bán hàng**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	4.220.167.900	3.647.336.385
Chi phí vật liệu, đồ dùng	57.385.137	58.172.100
Chi phí khấu hao tài sản cố định	177.494.230	179.921.820
Các chi phí khác	344.834.915	398.877.930
<b>Cộng</b>	<b><u>4.799.882.182</u></b>	<b><u>4.284.308.235</u></b>

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

29



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****5. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	5.534.818.855	4.985.683.088
Chi phí đồ dùng văn phòng	765.872.520	982.439.490
Chi phí khấu hao tài sản cố định	236.535.921	211.205.000
Chi phí dự phòng	(52.457.364)	551.390.500
Các chi phí khác	5.113.240.636	3.124.393.106
<b>Cộng</b>	<b><u>11.598.010.568</u></b>	<b><u>9.855.111.184</u></b>

**6. Thu nhập khác**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chiết khấu mua hàng được hưởng	554.038.815	634.291.888
Thu bồi thường	-	101.667.313
Thu nhập từ các khoản nợ không phải trả	-	119.001.750
Xử lý tài sản thừa	266.186.152	-
Thu nhập khác	67.546.745	90.635.902
<b>Cộng</b>	<b><u>887.771.712</u></b>	<b><u>945.596.853</u></b>

**7. Lãi trên cổ phiếu****7a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.752.728.456	1.109.695.924
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(166.454.388)	(765.662.517)
Trích thường Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	(144.000.000)	(82.800.000)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	2.442.274.068	261.233.407
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	4.020.400	4.020.400
<b>Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b><u>607</u></b>	<b><u>65</u></b>

**7b. Thông tin khác**

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước được tính toán lại do trừ số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và trích thường Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát khi xác định lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính. Việc áp dụng quy định mới này làm cho lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước giảm từ 235 VND xuống còn 65 VND.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

**8. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	16.669.076.235	15.937.669.231
Chi phí nhân công	14.717.815.530	12.977.223.953
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.321.608.919	4.812.578.381
Chi phí khác	6.579.301.251	5.353.183.917
<b>Cộng</b>	<b><u>42.287.801.935</u></b>	<b><u>39.080.655.482</u></b>

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

30

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

### 1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

#### 1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt*

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt chỉ có lương với tổng tiền lương trong năm là 639.072.501 VND (năm trước là 817.255.458 VND).

#### 1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty bao gồm: các công ty con, các công ty liên kết, cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ, các doanh nghiệp do các nhân viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết của Công ty và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<b>Bên liên quan khác</b>	<b>Mối quan hệ</b>
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – TNHH MTV (Becamex IDC)	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Môi trường Bình Dương	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất	Công ty liên kết của Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương	Công ty liên kết của Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam	Công ty liên kết của Công ty mẹ

*Giao dịch với các bên liên quan khác*

Ngoài các giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ phát sinh với các bên liên quan khác đã được trình bày tại thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – TNHH MTV (Becamex IDC)</b>		
Mua dịch vụ	441.607.730	66.460.435
Mua bất động sản	-	14.512.278.000
Cổ tức phải trả	824.160.000	1.442.280.000
<b>Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương</b>		
Cổ tức phải trả	40.000.000	70.000.000
<b>Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước</b>		
Mua hàng hóa	10.727.258	39.590.923
Mua thức ăn	331.170.003	307.116.365
Mua dịch vụ	23.425.000	21.740.000
Chi phí hoa hồng bán thuốc	57.327.465	88.904.534
<b>Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất</b>		
Mua dịch vụ	10.000.000	28.181.818
Cổ tức phải trả	150.520.000	256.900.000
<b>Công ty Cổ phần Công nghệ &amp; truyền thông Việt Nam</b>		
Mua dịch vụ	156.393.000	16.500.000
<b>Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Môi trường Bình Dương</b>		
Mua nước sinh hoạt	84.955.056	202.008.095
<b>Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật</b>		
Mua dịch vụ	23.236.368	18.000.004
<b>Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng Vương - Chi nhánh Bình Dương</b>		
Mua bảo hiểm	3.219.000	6.962.000

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

**Công nợ với các bên liên quan khác**

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.2, V.3, V.11 và V.16a.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty có khoản phải thu bên liên quan khác được lập dự phòng 100% với số tiền là 1.353.900.744 VND (số đầu năm là 1.353.900.744 VND).

## **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

#### **2. Thông tin về bộ phận**

Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh do Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ.

Các chi phí dùng chung được phân bổ cho các bộ phận theo doanh thu.

##### *Thông tin về lĩnh vực kinh doanh*

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực sản xuất dược phẩm.
- Lĩnh vực kinh doanh dược phẩm, vật tư y tế.
- Lĩnh vực kinh doanh bất động sản.

Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty được thể hiện ở Phụ lục 2 đính kèm.

##### *Thông tin về khu vực địa lý*

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

#### **3. Quản lý rủi ro tài chính**

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

##### **3a. Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng.

##### *Phải thu khách hàng*

Để quản lý nợ phải thu khách hàng, Ban Tổng Giám đốc đã ban hành quy chế bán hàng với các quy định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ một cách cụ thể. Hàng tháng Ban Tổng Giám đốc thực hiện kiểm tra việc tuân thủ quy chế bán hàng này. Ngoài ra, nhân viên phòng kế toán thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Công ty có rủi ro tín dụng tập trung liên quan đến Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương với số dư nợ tại ngày kết thúc năm tài chính chiếm 95% tổng số dư nợ phải thu (số đầu năm chiếm 93%). Các khách hàng khác có số dư dưới 5% tổng số dư nợ phải thu nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu của các khách hàng này là thấp.

##### *Tiền gửi ngân hàng*

Các khoản tiền gửi ngân hàng không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến ở Việt Nam do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VII.4 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	<b>Chưa quá hạn hoặc chưa bị giảm giá</b>	<b>Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá</b>	<b>Cộng</b>
<b>Số cuối năm</b>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	3.600.245.435	-	3.600.245.435
Phải thu khách hàng	112.433.974.935	2.318.881.229	114.752.856.164
Các khoản phải thu khác	-	1.353.900.744	1.353.900.744
<b>Cộng</b>	<b>116.034.220.370</b>	<b>3.672.781.973</b>	<b>119.707.002.343</b>
<b>Số đầu năm</b>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	11.053.456.167	-	11.053.456.167
Phải thu khách hàng	95.914.132.551	2.490.881.855	98.405.014.406
Các khoản phải thu khác	-	1.353.900.744	1.353.900.744
<b>Cộng</b>	<b>106.967.588.718</b>	<b>3.844.782.599</b>	<b>110.812.371.317</b>

**3b. Rủi ro thanh khoản**

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (không bao gồm lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	<b>Từ 1 năm trở xuống</b>
<b>Số cuối năm</b>	
Phải trả người bán	82.192.431.799
Vay và nợ	29.437.802.747
Các khoản phải trả khác	5.579.122.334
<b>Cộng</b>	<b>117.209.356.880</b>
<b>Số đầu năm</b>	
Phải trả người bán	85.961.346.714
Vay và nợ	29.820.966.424
Các khoản phải trả khác	4.884.569.463
<b>Cộng</b>	<b>120.666.882.601</b>

Ban Tổng Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn. Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn và các khoản vay đến hạn trong vòng 12 tháng có thể được gia hạn với các bên cho vay hiện tại.

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 3c. *Rủi ro thị trường*

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro giá hàng hóa, nguyên vật liệu.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 và ngày 31 tháng 12 năm 2015 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của lãi suất, giá hàng hóa, nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

#### *Rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu*

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa, nguyên vật liệu. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

Công ty chưa sử dụng các công cụ phái sinh đảm bảo để phòng ngừa các rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu.

#### 3d. *Tài sản đảm bảo*

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2015.

#### 4. **Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính**

##### *Tài sản tài chính*

Giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Tiền và các khoản tương đương tiền	3.600.245.435	-	11.053.456.167	-
Phải thu khách hàng	114.752.856.164	(2.316.569.743)	98.405.014.406	(2.346.050.571)
Các khoản phải thu khác	1.353.900.744	(1.353.900.744)	1.353.900.744	(1.353.900.744)
<b>Cộng</b>	<b>119.707.002.343</b>	<b>(3.670.470.487)</b>	<b>110.812.371.317</b>	<b>(3.699.951.315)</b>

##### *Nợ phải trả tài chính*

Giá trị ghi sổ của nợ phải trả tài chính như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	Phải trả người bán	82.192.431.799
Vay và nợ	29.437.802.747	29.820.966.424
Các khoản phải trả khác	5.579.122.334	4.884.569.463
<b>Cộng</b>	<b>117.209.356.880</b>	<b>120.666.882.601</b>

##### *Giá trị hợp lý*

Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính do Thông tư số 210/2009/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Bộ Tài chính cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể.

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

5. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính  
Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Bình Dương, ngày 19 tháng 01 năm 2017

Nguyễn Thị Mỹ Trinh  
Người lập biểu

Phạm Hồng Nhung  
Kế toán trưởng



Nguyễn Thành Trung  
Tổng Giám đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Phụ lục 01: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp	Thặng dư	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư	Lợi nhuận	Cộng	Đơn vị tính: VND
Số đầu năm trước	40.400.000.000	4.937.900.000	(196.000.000)	3.727.963.953	5.021.336.779	53.891.200.732	
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	1.109.695.924	1.109.695.924	
Trích lập các quỹ	-	-	-	255.220.839	(1.020.883.356)	(765.662.517)	
Chia cổ tức, lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	(2.814.280.000)	(2.814.280.000)	
Chi thù lao HĐQT trong năm trước	-	-	-	-	(82.800.000)	(82.800.000)	
Số dư cuối năm trước	40.400.000.000	4.937.900.000	(196.000.000)	3.983.184.792	2.213.069.347	51.338.154.139	
Số dư đầu năm nay	40.400.000.000	4.937.900.000	(196.000.000)	3.983.184.792	2.213.069.347	51.338.154.139	
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	2.752.728.456	2.752.728.456	
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	-	-	55.484.796	(221.939.184)	(166.454.388)	
Chia cổ tức, lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	(1.608.160.000)	(1.608.160.000)	
Chi thù lao HĐQT trong năm nay	-	-	-	-	(144.000.000)	(144.000.000)	
Số dư cuối năm nay	40.400.000.000	4.937.900.000	(196.000.000)	4.038.669.588	2.991.698.619	52.172.268.207	

Bình Dương, ngày 19 tháng 01 năm 2017



  
 Nguyễn Thị Mỹ Trinh  
 Người lập

  
 Phạm Hồng Nhung  
 Kế toán trưởng

  
 Nguyễn Thành Trung  
 Tổng Giám đốc



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường N46, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Phụ lục 02: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

	Đơn vị tính: VND				
Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:	Lĩnh vực sản xuất được phẩm	Lĩnh vực kinh doanh được phẩm, vật tư y tế	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	Các khoản loại trừ	Cộng
<b>Năm nay</b>					
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	29.904.046.354	25.902.399.250	17.834.181.818	-	73.640.627.422
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-	-
<b>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>29.904.046.354</b>	<b>25.902.399.250</b>	<b>17.834.181.818</b>	-	<b>73.640.627.422</b>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	1.148.615.430	2.097.734.669	14.666.204.330	-	17.912.554.429
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	(11.598.010.568)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-	-	-	-	6.314.543.861
Doanh thu hoạt động tài chính	-	-	-	-	6.465.188
Chi phí tài chính	-	-	-	-	(2.295.938.014)
Thu nhập khác	-	-	-	-	887.771.712
Chi phí khác	-	-	-	-	(15.080.431)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-	-	-	(2.145.033.860)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-	-	-
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>1.148.615.430</b>	<b>2.097.734.669</b>	<b>14.666.204.330</b>	<b>-</b>	<b>2.752.728.456</b>
<b>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</b>	<b>1.818.420.476</b>	-	75.626.184	-	1.894.046.660
<b>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</b>	<b>4.644.290.653</b>	820.003.897	-	-	5.464.294.550
<b>Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương  
**BẢO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Phụ lục 02: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh (tiếp theo)**

	Lĩnh vực sản xuất được phẩm	Lĩnh vực kinh doanh được phẩm, vật tư y tế	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	Các khoản loại trừ	Cộng
<b>Năm trước</b>					
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	26.348.613.811	27.034.164.394	19.104.903.790	-	72.487.681.995
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-	-
<b>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>26.348.613.811</b>	<b>27.034.164.394</b>	<b>19.104.903.790</b>		<b>72.487.681.995</b>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	1.203.942.904	2.057.509.423	11.250.903.790	-	14.512.356.117
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	(9.855.111.184)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-	-	-	-	4.657.244.933
Doanh thu hoạt động tài chính	-	-	-	-	6.269.424
Chi phí tài chính	-	-	-	-	(2.416.893.353)
Thu nhập khác	-	-	-	-	945.596.853
Chi phí khác	-	-	-	-	(121.621.490)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-	-	-	(1.905.632.538)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-	-	(55.267.905)
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>					<b>1.109.695.924</b>
<b>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</b>	<b>638.826.380</b>	-	-	-	<b>638.826.380</b>
<b>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</b>	<b>4.410.648.497</b>	<b>179.921.820</b>	-	-	<b>4.590.570.317</b>
<b>Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)</b>	<b>299.504.677</b>	-	-	-	<b>299.504.677</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BECAMEX**

Địa chỉ: Đường N46, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Phụ lục 02: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh (tiếp theo)**

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực sản xuất được phẩm	Lĩnh vực kinh doanh được phẩm, vật tư y tế	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	Các khoản loại trừ	Cộng
<b>Số cuối năm</b>					
Tài sản trực tiếp của bộ phận	39.900.296.209	11.457.366.728	116.884.945.902	-	168.242.608.839
Tài sản phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-	10.189.047.414
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	178.431.656.253
<b>Tổng tài sản</b>					117.210.808.311
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	20.480.034.451	21.246.213.129	75.484.560.731	-	9.048.579.735
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-	126.259.388.046
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	154.089.431.895
<b>Tổng nợ phải trả</b>					25.159.282.911
<b>Số đầu năm</b>					179.248.714.806
Tài sản trực tiếp của bộ phận	46.312.556.450	6.408.548.239	101.368.327.206	-	119.991.207.622
Tài sản phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-	7.919.353.045
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	127.910.568.667
<b>Tổng tài sản</b>					66.505.914.400
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	38.301.767.771	15.183.525.451	-	-	154.089.431.895
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-	25.159.282.911
<b>Tổng nợ phải trả</b>					179.248.714.806

ngày 19 tháng 01 năm 2017



Nguyễn Thành Trung  
Tổng Giám Đốc

*[Handwritten signature]*

Phạm Hồng Nhung  
Kế toán trưởng



*[Handwritten signature]*

Nguyễn Thị Mỹ Trinh  
Người lập